

Hướng nghiệp cùng con thời đại 4.0

**Cuốn cẩm nang cha mẹ cần có trên hành trình
hướng nghiệp cùng con**

Tổng hợp và biên soạn bởi Đại học RMIT Việt Nam



Mục lục

Lời mở đầu	3
Phần 1: Bí quyết hướng nghiệp	4
I. Công việc, nghề nghiệp và sự nghiệp khác nhau như thế nào?	5
II. Các bước định hướng nghề nghiệp	6
III. Các phương pháp hướng nghiệp phổ biến	7
▪ <i>Trắc nghiệm tính cách Holland</i>	7
▪ <i>Thuyết con nhím</i>	9
▪ <i>Trắc nghiệm tính cách Big Five</i>	12
▪ <i>Học thuyết học tập xã hội Bandura</i>	14
▪ <i>Học thuyết ngẫu nhiên có kế hoạch Krumboltz</i>	16
IV. Sai lầm cha mẹ hay mắc phải khi hướng nghiệp cho con	19
Phần 2: Xu hướng tuyển dụng và kỹ năng cần thiết	21
Phần 3: Tìm hiểu sâu về một số ngành nghề đang giảng dạy tại RMIT	27
I. Nhóm ngành Kinh doanh	28
▪ <i>Vì sao con bạn nên theo đuổi ngành Digital Marketing?</i>	29
▪ <i>Tự thiết kế chương trình đại học với Cử nhân Kinh doanh của RMIT</i>	32
II. Nhóm ngành Sáng tạo	36
▪ <i>Cho con theo ngành Thiết kế Ứng dụng Sáng tạo: thỏa mãn đam mê nhưng cũng vô cùng thực tế</i>	37
▪ <i>Làm việc trong ngành Truyền thông thì thế nào?</i>	41
▪ <i>Ngành Quản trị Doanh nghiệp Thời trang của RMIT sẽ giúp con sẵn sàng chinh phục sự nghiệp thời trang như thế nào?</i>	44
▪ <i>Giải pháp nào giúp cha mẹ hướng nghiệp cho con đam mê Game?</i>	46
III. Nhóm ngành Khoa học - Kỹ thuật - Công nghệ	48
▪ <i>Tất tần tật về ngành Công nghệ Thông tin tại RMIT</i>	49
▪ <i>Phân biệt ngành Công nghệ Thông tin và Kỹ thuật phần mềm</i>	51
▪ <i>Ngành Tâm lý học - Ứng dụng cao trong đời sống, nhiều cơ hội phát triển sự nghiệp cho con</i>	53
▪ <i>Công nghệ Thực phẩm và Dinh dưỡng - ngành học đang lên khi con người quan tâm hơn đến chất lượng sức khỏe</i>	55
Danh sách các ngành học tại RMIT	57

 **Một ấn phẩm
biết tương tác!**

Đây là ấn phẩm có tích hợp mã QR dẫn đến nguồn thông tin, video và hình ảnh trực tuyến. Chỉ cần quét mã bằng ứng dụng điện thoại, cha mẹ có thể xem ngay các thông tin hữu ích này trên điện thoại. Những thông tin trong ấn phẩm này chính xác tại thời điểm được phát hành (tháng 3/2025) và chỉ dành để tham khảo.

Định hướng nghề nghiệp cho teen - Đừng để con lại một mình!



Cha mẹ thân mến,

Hướng nghiệp cho con là việc làm càng sớm càng tốt!

Định hướng nghề nghiệp từ sớm giúp con tự tin vào lựa chọn của mình. Khi con yêu thích công việc của mình và hạnh phúc với lựa chọn đó, thay vì bị cầm tù bởi công việc nhàm chán, con sẽ có hứng thú tự nghiên cứu, tìm hiểu về lĩnh vực mình quan tâm, cũng như phát triển tư duy độc lập hơn là chỉ tập trung học gạo để lấy tấm bằng.

Con cái chúng ta đang sống trong một thế giới biến đổi quá nhanh, có quá nhiều thứ nằm ngoài tầm kiểm soát, và trong bối cảnh đó, thị trường tuyển dụng cũng ngày càng trở nên khốc liệt. Thực tế đã chứng minh, những người “trụ” được là những người không ngừng tích lũy và nâng cấp kiến thức và kỹ năng cả cứng lẫn mềm! Vì thế, một khi con đã được chủ động lựa chọn tương lai của mình, tự bản thân con sẽ trở nên có lợi thế cạnh tranh hơn trên thị trường nghề nghiệp tương lai, tự con sẽ bồi đắp cho mình sự kiên định, vững vàng và khả năng thích nghi với thay đổi để luôn thành công cho dù thời cuộc có diễn biến ra sao.

Thế nhưng, hướng nghiệp cho con như thế nào và làm sao cho hiệu quả lại là việc không dễ dàng. Công tác hướng nghiệp tại trường THPT còn ít và hầu hết chỉ mang tính tham khảo, thông tin trên mạng thì mênh mông, còn các xu hướng nghề thì thay đổi chóng mặt. Cấp 3 lại là giai đoạn con dễ thay đổi quyết định do ảnh hưởng từ bạn bè, thần tượng và trào lưu xã hội. Vậy bậc làm cha mẹ có thể làm gì để giúp con thêm vững vàng và tự tin trước bước ngoặt của cuộc đời?

RMIT thấu hiểu những khó khăn, đồng cảm với những hoang mang của cha mẹ trên con đường giúp con lựa chọn nghề nghiệp lẫn công gai này. Vì vậy, chúng tôi đã tổng hợp và biên soạn cuốn cẩm nang hướng nghiệp này với hi vọng san sẻ bớt những nỗi lo âu của cha mẹ. RMIT mong và chúc anh chị thành công trên con đường đồng hành cùng con để tìm ra lựa chọn mà con thấy phù hợp và hạnh phúc!

Thân mến,
Đại học RMIT

Phần 1

Bí quyết hướng nghiệp



I. Công việc, nghề nghiệp và sự nghiệp khác nhau như thế nào?



Nhắc đến công việc là nhắc đến các đầu việc mang tính chất ngắn hạn, thời vụ như bán hàng hay thực hiện một dự án.

Trong khi đó, nghề nghiệp gắn liền với sự dài hạn và đòi hỏi tích lũy kiến thức và kinh nghiệm tới một mức độ chuyên môn nhất định. Ví dụ, trước khi trở thành một bác sĩ, con sẽ cần trải qua các công việc khác nhau như trợ lý phẫu thuật, điều dưỡng, y tá... Như vậy, nghề nghiệp là khái niệm rộng hơn và có yêu cầu cao hơn công việc.

Sự nghiệp lại là câu chuyện cả đời cống hiến. Ví dụ, nếu theo đuổi sự nghiệp của một giám đốc điều hành khách sạn, con sẽ phải làm quen từ những công việc bình dị nhất như hướng dẫn viên du lịch, lễ tân hay phục vụ bàn. Từ đó, con dần phát triển nghiệp vụ quản lý khách sạn của mình, tìm hiểu thêm về kinh doanh du lịch, nhà hàng, thậm chí là cả nghệ thuật tổ chức sự kiện. Xây dựng sự nghiệp đòi hỏi vừa có sự chuẩn bị, lên kế hoạch cụ thể, vừa có sự nhạy bén, đam mê, linh hoạt và cả tham vọng để nắm bắt các cơ hội và thích nghi với nhiều môi trường nghề nghiệp đa dạng.

II. Các bước định hướng nghề nghiệp

1

Phát hiện năng khiếu, đánh giá đúng năng lực của con

Bạn có thể sử dụng các bài trắc nghiệm tính cách phổ biến hoặc đặt ra một số câu hỏi để xác định năng khiếu của con như: Con có thích vẽ tranh hay thiết kế, giải toán, hoặc đá bóng, đánh cầu lông, âm nhạc...? Con hay được điểm cao môn gì? Con chú ý nhất trong hoạt động gì? (Ví dụ: khi con học đàn, khi giải bài tập về nhà, khi con phụ mẹ nấu nướng...)

2

Nắm bắt các xu hướng ngành nghề trên thị trường việc làm thực tế

Bạn cần luôn trong tư thế sẵn sàng thu nạp thông tin và kiến thức về các ngành nghề bất cứ lúc nào. Thông tin có thể tới từ rất nhiều nguồn khác nhau như: báo chí và các chương trình truyền hình về chủ đề giáo dục và nguồn nhân lực; sách hướng nghiệp và kỹ năng cho tuổi mới lớn; các buổi hội thảo về hướng nghiệp; bạn bè và người thân, v.v.

3

Tạo cơ hội cho con trải nghiệm thực tế

Cho con cọ xát, trải nghiệm nhiều sẽ giúp con rèn luyện phong thái tự tin, tự lập, giúp con tự khám phá những năng khiếu và sở thích tiềm ẩn của mình. Một số hình thức trải nghiệm cha mẹ có thể tham khảo bao gồm: tham gia các hoạt động ngoại khóa trong và ngoài trường; tham quan các trường và học thử; tham gia hội chợ việc làm; làm bán thời gian, v.v.



III. Các phương pháp hướng nghiệp phổ biến



1. Trắc nghiệm tính cách Holland

Trắc nghiệm hướng nghiệp là một công cụ hữu ích và khoa học cho cha mẹ trong hành trình hướng nghiệp cho con. Trong số đó không thể không kể đến trắc nghiệm tính cách Holland vì nó khá đơn giản, dễ làm, phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện giáo dục tại Việt Nam. Đây cũng là bài test được Đại học RMIT sử dụng chính thức trong công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh cấp 3 và sinh viên đang học tại trường.

Trắc nghiệm Holland (hay còn gọi là trắc nghiệm sở thích Holland) được phát triển bởi tiến sĩ tâm lý học người Mỹ - John L. Holland. Bài trắc nghiệm này đã được sử dụng khá rộng rãi trong hướng nghiệp phổ thông tại các quốc gia phát triển nhất về giáo dục như Hà Lan, New Zealand, Thụy Sĩ, Italy... Tại Việt Nam, bài trắc nghiệm này còn khá mới nhưng cũng đang được áp dụng rộng rãi trong công tác hướng nghiệp.

Trắc nghiệm Holland chia tính cách con người ra làm 6 nhóm, tương ứng với 6 loại ngành nghề phù hợp:



Nguồn: Bản Việt hóa từ lý thuyết Mật mã Holland do tiến sĩ tâm lý học người Mỹ - John L. Holland phát triển.

Tại sao trắc nghiệm tính cách Holland phù hợp khi hướng nghiệp cho con?

Trắc nghiệm Holland là lựa chọn lý tưởng khi hướng nghiệp cho con ở giai đoạn phổ thông, vì nó giúp khám phá những nét tính cách tiềm ẩn trong con.

Trong giai đoạn này, con có nhu cầu thể hiện bản thân và khát khao học hỏi chuyên ngành khá cao, nhưng lại thiếu một chỉ dẫn đủ tin cậy và khách quan để đưa ra quyết định về nghề nghiệp. Bài trắc nghiệm tính cách Holland như một ngọn hải đăng giúp soi đường chỉ lối cho cả cha mẹ và con trên

hành trình sự nghiệp trong giai đoạn ban đầu này. Dựa trên kết quả trắc nghiệm, cha mẹ có thể giúp con lựa chọn nghề nghiệp phù hợp nhất với tính cách của con.

Bài trắc nghiệm này không chỉ gói gọn trong chuyện hướng nghiệp mà còn có thể giúp cha mẹ đưa ra hướng phát triển về học vấn để theo đuổi nghề nghiệp con ưa thích. Chẳng hạn, con thuộc nhóm “Nghệ thuật”, mong muốn trở thành nhà thiết kế thời trang. Dựa trên mong muốn của con và kết quả trắc nghiệm, cha mẹ có thể cho con theo học các lớp năng khiếu vẽ, khuyến khích con tham gia các hoạt động về thời trang trên trường, hay cùng con tìm kiếm các chương trình học Đại học có đào tạo về thiết kế thời trang,... Hay nói cách khác, trên cơ sở tâm lý học, bài trắc nghiệm Holland giúp cha mẹ và con phát triển sự nghiệp tương lai theo đúng hướng, đúng lộ trình, và mang tính dài hơi.



Các đường link hữu ích



Bài trắc nghiệm tính cách Holland, được chuyên gia hướng nghiệp của Đại học RMIT Việt hoá và phát triển.

<http://bit.ly/rmithnholland>

Một số bài viết của chị Phoenix Hồ, chuyên gia tư vấn hướng nghiệp, về các nhóm Holland:

Nghệ thuật: <http://bit.ly/RMITnghethuat>

Nghiên cứu: <http://bit.ly/RMITnghiencuu>

Xã hội: <http://bit.ly/RMITxahoi>

Kỹ thuật: <http://bit.ly/RMITkythuat>

Quản lý: <http://bit.ly/RMITquanly>

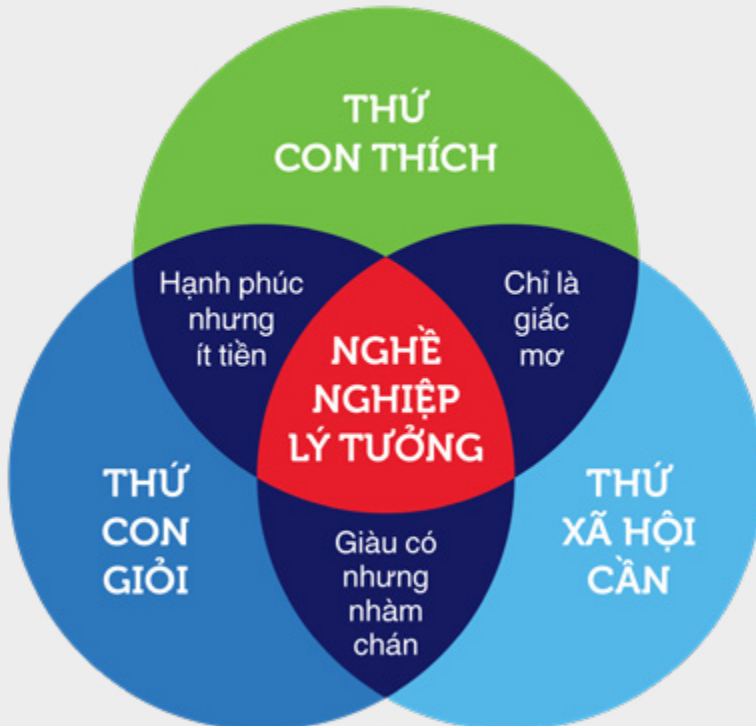
Nghiệp vụ: <http://bit.ly/RMITnghiepvu>

2. Thuyết con nhím

Thuyết con nhím (tên tiếng Anh: Hedgehog Concept) bắt nguồn từ một câu chuyện ngụ ngôn Hy Lạp giữa một con nhím với một con cáo. Con cáo tuy ma mãnh, biết rất nhiều thứ, nhưng suy nghĩ của chúng lại hay bị phân tán. Chú nhím thì chậm chạp và không ồn ào như cáo, nhưng lại hiểu rõ nhất về thế mạnh của nó. Kết quả là, hết lần này đến lần khác, cáo bị nhím đánh bại, thân hình chỉ chít những cái gai. Câu chuyện ngụ ngôn trên nhằm thể hiện một thực tế đó là, hãy tập trung vào một điểm mạnh duy nhất của bản thân, bởi điều đó sẽ giúp chúng ta có lợi thế cạnh tranh, và giành nhiều khả năng chiến thắng hơn.

Thuyết con nhím dựa trên sự hội tụ của ba yếu tố, đó là Thứ con thích, Thứ con giỏi, và Thứ xã hội cần. Điểm giao thoa giữa ba yếu tố này sẽ là nghề nghiệp lý tưởng của con.

Giữa rất nhiều phương pháp và hình thức hướng nghiệp đa dạng, thuyết con nhím vẫn có chỗ đứng riêng. Thông qua đánh giá dựa trên Thuyết con nhím, cha mẹ sẽ giúp con xây dựng được nhận thức về cuộc sống cũng như nghề nghiệp. Từ đó, con sẽ chọn được công việc đúng sở thích, phù hợp với năng lực và sát với thị trường việc làm thực tế hơn.



Áp dụng thuyết con nhím trong hướng nghiệp

Dựa trên thuyết con nhím, cha mẹ có thể cùng con hoạch định nghề nghiệp cho tương lai dựa trên 5 bước cơ bản sau đây:

1

BƯỚC 1: Khám phá “thứ con thích”

Bước này khá dễ dàng với cha mẹ, vì cha mẹ là người theo sát con từ hồi còn lọt lòng, nên hiểu khá rõ về thiên hướng cũng như ước mơ của con. Nếu con đã biết xác định rõ đam mê của mình, cha mẹ có thể chuyển sang Bước 2 luôn. Nhưng nếu con vẫn đang loay hoay không biết mình thích làm gì, cha mẹ có thể dựa vào một số câu hỏi gợi ý sau:

- Con có hứng thú đặc biệt với môn học gì ở trường?
- Con có sở thích hay đam mê tìm hiểu về lĩnh vực gì?

BƯỚC 2: Xác định “thứ con giỏi”

Ở bước này, cha mẹ cần đánh dấu những điểm mà con có khả năng vượt trội. Để dễ dàng đánh giá điểm vượt trội của con, cha mẹ có thể dựa trên nhiều yếu tố để đưa ra giả định khách quan, chính xác như điểm các môn học trên trường của con, cách con suy nghĩ và ra quyết định hàng ngày... Từ điểm vượt trội đó, cha mẹ sẽ dễ dàng đưa ra danh sách những nghề nghiệp có thể phù hợp với năng lực của con.

Chẳng hạn, nếu con hay đạt điểm cao về môn Toán, hay có khả năng tính nhẩm khá nhanh tiền khi đi mua sắm cho cả nhà, rất có thể con có khả năng phân tích logic về số liệu. Với năng khiếu này, con có thể lựa chọn các nghề nghiệp phù hợp như kế toán, kiểm toán, phân tích tài chính...

2

BƯỚC 3: Tìm hiểu “thứ xã hội cần”

Cho dù có đam mê hay năng lực về lĩnh vực gì, thì lựa chọn nghề nghiệp của con cũng cần phù hợp với nhu cầu của xã hội. Hay nói cách khác, ngoài chuyện giúp con xác định đam mê và năng lực của mình, cha mẹ cũng nên cập nhật thường xuyên xu hướng về nghề nghiệp trong xã hội, để có cái nhìn thực tế hơn.

Cha mẹ có thể dễ dàng tra cứu và tổng hợp thông tin về thị trường lao động thông qua một số nguồn tham khảo như website của Tổng cục thống kê, các trang báo chính thống, hay qua thông tin truyền miệng từ người thân, bạn bè. Ngoài các luồng thông tin trên, cha mẹ cũng có thể chủ động nhờ tư vấn từ các chuyên gia qua phòng hướng nghiệp của các trường Đại học uy tín như RMIT.

3

BƯỚC 4: Tìm điểm giao thoa - “nghề nghiệp lý tưởng”

Đây là bước quan trọng nhất trong Thuyết con nhím. Dựa trên ba yếu tố (tương ứng với ba bước) nêu trên, cha mẹ cùng con lựa chọn ra nghề nghiệp phù hợp nhất.

Chẳng hạn, theo ví dụ đã đề cập ở trên, nếu con thích tính nhẩm nhanh, và hay được điểm cao trong môn toán, con có thể theo một trong các ngành như kiểm toán, kế toán, phân tích tài chính... Hiện tại, nghề phân tích tài chính đang có xu hướng đi lên khi ngày càng nhiều công ty cần nhân sự phân tích và tối ưu tài chính doanh nghiệp. Trong khi đó, thị trường hiện đã thừa nhân lực về kế toán, kiểm toán. Vậy nên, nghề nghiệp thích hợp cho con và giúp con bớt được cạnh tranh, cũng như tăng cơ hội phát triển sự nghiệp chính là nghề phân tích tài chính.

Tất nhiên, không phải lúc nào cũng có thể tìm được điểm giao thoa phù hợp. Chẳng hạn như con đam mê tìm hiểu về lịch sử và có kết quả học tập khá cao cho môn này. Thế nhưng, các ngành về lịch sử lại có rất ít cơ hội việc làm và có nhu cầu nhân sự không cao. Trong trường hợp này, thay vì làm nhà sử học, cha mẹ có thể linh hoạt giúp con tham khảo các ngành có liên quan đến lịch sử như làm về văn hoá trong các tổ chức phi chính phủ. Các vị trí về lịch sử - văn hoá trong tổ chức phi chính phủ sẽ giúp con tiếp cận được nhiều cơ hội hơn trong tương lai, mà vẫn thoả mãn sở thích ban đầu của con.

4

BƯỚC 5: Đánh giá, điều chỉnh lại bản thân

Sau khi đã xác định điểm giao thoa (nghề nghiệp đã chọn), cha mẹ cần giúp con đánh giá định kỳ lựa chọn của mình so với ba yếu tố còn lại theo gợi ý sau:

- **Thứ con thích:** Con có còn yêu thích nghề mình chọn hay không?
- **Thứ con giỏi:** Con có còn duy trì kết quả học tập cho các môn có liên quan đến nghề đó tốt hay không? Con có còn tự trau dồi kiến thức về các môn học đó hay không?
- **Thứ xã hội cần:** Nghề mà con chọn hiện đang có chiều hướng đi lên về nhu cầu không? Còn có nhiều vị trí trống cho nghề đó không? Hay các nhà tuyển dụng có đang ráo riết tìm nhân sự cho vị trí đó hay không?

Từ kết quả đánh giá định kỳ, cha mẹ có thể cùng con đưa ra điều chỉnh bản thân sao cho phù hợp với cả ba yếu tố trên.

5

3. Trắc nghiệm tính cách Big Five

5 kiểu xu hướng tính cách và cách dùng Big Five để lựa chọn ngành học phù hợp

Lý thuyết Big Five là gì?



Trắc nghiệm tính cách Big Five hay Lý thuyết Big Five (The Big Five Personality Traits hoặc Five-Factor Model (FFM)) là một mô hình nghiên cứu về tính cách con người. Năm yếu tố chính trong lý thuyết này bao gồm:

- ▶ **Neuroticism (Năng động/Nhạy cảm):** Đo lường mức độ ổn định cảm xúc của một người.
- ▶ **Extraversion (Hướng ngoại):** Đo lường mức độ hoạt bát và hướng ngoại của người đó.
- ▶ **Openness to Experience (Mở lòng với trải nghiệm mới):** Đo lường sự sẵn sàng tiếp nhận và khám phá những trải nghiệm mới của người đó.
- ▶ **Agreeableness (Tính dễ chịu):** Đo lường mức độ hợp tác và lòng tốt của người đó.
- ▶ **Conscientiousness (Tính cẩn thận):** Đo lường mức độ tỉ mỉ, tự giác và tự quản lý của người đó.

Cha mẹ lưu ý rằng lý thuyết trên chỉ là một yếu tố trong nhiều yếu tố khác nhau để tham khảo hướng nghiệp cho con, không phải là câu trả lời chính xác tuyệt đối. Ví dụ, những người có độ extraversion thấp không có nghĩa là họ không thể làm việc trong các lĩnh vực như quảng cáo, marketing... bởi mỗi lĩnh vực đều rất rộng lớn và có nhiều mảng công việc phù hợp với những người có tính cách khác nhau. Cách sử dụng phù hợp đó là sau khi tìm ra nhóm điểm của con và nhóm công việc liên quan đến nhóm điểm đó, cha mẹ hãy hướng dẫn con khám phá sâu hơn thông tin từng công việc trong nhóm điểm để xác nhận xem mình phù hợp hoặc không.

Tại sao Big Five quan trọng cho việc chọn ngành nghề?

Mỗi người có một sự kết hợp khác nhau của các yếu tố này tạo nên bản chất độc đáo của họ. Việc hiểu rõ về tính cách của con cái qua lý thuyết Big Five có thể giúp cha mẹ dễ dàng hơn trong quá trình hỗ trợ con lựa chọn ngành nghề phù hợp.

Cách tham khảo lý thuyết Big Five để chọn ngành nghề cho con:

- ▶ **Neuroticism và Stress Tolerance:** Nếu con có điểm neuroticism thấp, con có thể làm việc trong môi trường căng thẳng, như lĩnh vực tài chính hoặc quản lý dự án...
- ▶ **Extraversion và Giao tiếp:** Những con có độ extraversion cao thường thích giao tiếp và làm việc nhóm, có thể phát triển trong lĩnh vực quảng cáo, marketing hoặc sự kiện...
- ▶ **Openness to Experience và Nghệ thuật:** Nếu con thích khám phá và trải nghiệm mới, ngành nghệ thuật, thiết kế hay nghiên cứu và phát triển có thể là lựa chọn tốt.
- ▶ **Agreeableness và Sự hợp tác:** Điểm Agreeableness cao thường làm việc tốt trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, giáo dục hoặc công tác xã hội...
- ▶ **Conscientiousness và Quản lý:** Nếu con có tính cẩn thận và tự giác, con có thể phát triển trong lĩnh vực quản lý, kế toán hoặc công nghệ thông tin...

Làm sao để biết con tôi có nhóm tính cách nào?

Có hai cách để cha mẹ có thể xác định con thuộc nhóm tính cách nào trong Big Five.

Cách 1: Làm bài trắc nghiệm (tiếng Anh) tại **ĐÂY**. Sau khi trả lời khoảng 50 câu hỏi sẽ được trả về đáp án số điểm tương ứng từng nhóm. Cha mẹ có thể trả một khoản phí để xem báo cáo đầy đủ về nhóm tính cách.

Cách 2: Cha mẹ xem mô tả bảng ở hình tiếp theo và đánh giá nhanh con thuộc nhóm cao/thấp hay trung bình (vừa cao vừa thấp) ở từng nhóm.

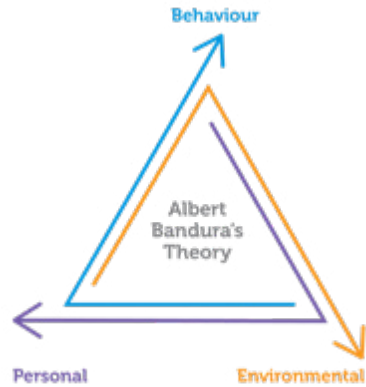
	Chỉ số cao	Chỉ số thấp
Agreeableness (Tính dễ chịu)	<ul style="list-style-type: none">• Thích tìm hiểu về người khác• Thích quan tâm, chăm sóc người khác• Đồng cảm• Sẵn lòng giúp đỡ mọi người	<ul style="list-style-type: none">• Không thích quan tâm người khác• Ít để tâm đến vấn đề của người xung quanh• Coi thường và xúc phạm người khác
Neuroticism (Năng động/ Nhạy cảm)	<ul style="list-style-type: none">• Lo lắng nhiều thứ• Thường xuyên cảm thấy buồn phiền• Tâm trạng bồn chồn, bất an	<ul style="list-style-type: none">• Cảm xúc ở mức ổn định• Biết cách đối mặt với sự căng thẳng• Vui vẻ và ít khi buồn phiền• Không lo lắng/ bận tâm nhiều
Extraversion (Hướng ngoại)	<ul style="list-style-type: none">• Thích việc bắt đầu một câu chuyện• Thích giao tiếp, gặp gỡ mọi người• Dễ dàng kết bạn• Mọi quan hệ xã hội rộng lớn• Dồi dào năng lượng khi ở trước đám đông• Nói nhiều và thường không nghĩ nhiều trước khi nói	<ul style="list-style-type: none">• Thích ở một mình• Không thích giao tiếp nhiều• Khó để bắt đầu một câu chuyện• Suy nghĩ khá cẩn thận trước khi nói một điều gì đó• Không muốn trở thành trung tâm của sự chú ý
Conscientiousness (Tính cẩn thận)	<ul style="list-style-type: none">• Chuẩn bị kỹ càng mọi thứ• Hoàn thành nhanh chóng các nhiệm vụ mang tính quan trọng• Khả năng quan sát tốt, chú ý đến các chi tiết nhỏ• Làm việc có trình tự, thích một lịch trình cụ thể và rõ ràng	<ul style="list-style-type: none">• Không thích làm việc theo một lịch trình cố định• Hiếm khi đặt đồ vật về vị trí cũ sau khi đã dùng xong• Thực hiện các nhiệm vụ quan trọng một cách chần chừ• Không hoàn thành nhiệm vụ được giao
Openness to Experience (Mở lòng với trải nghiệm mới)	<ul style="list-style-type: none">• Tính sáng tạo cao• Luôn sẵn lòng đổi đầu với thử thách• Hứng thú với những khái niệm mang tính trừu tượng	<ul style="list-style-type: none">• Không thích sự thay đổi hay những điều mới mẻ• Xu hướng chống lại những ý tưởng mới• Hạn chế trong tính sáng tạo• Không hứng thú với lý thuyết, các khái niệm trừu tượng

4. Học thuyết học tập xã hội Bandura

Cha mẹ hướng nghiệp cho con thông qua học tập và tương tác xã hội

Học thuyết học tập xã hội Bandura là gì?

Thuyết học tập xã hội của Albert Bandura là một cơ sở lý thuyết quan trọng trong việc hiểu về quá trình học tập và phát triển cá nhân. Điểm nổi bật của lý thuyết này là nhấn mạnh sự ảnh hưởng của môi trường xã hội và những người xung quanh trong quá trình hình thành tính cách và hành vi của con người. Theo Bandura, con người không chỉ học thông qua việc nhận thức và làm theo mô hình người khác mà còn thông qua quá trình tự kiểm soát, tự đánh giá và đặt mục tiêu cho bản thân.







Mô phỏng và học qua quan sát

Một trong những nguyên lý quan trọng của Thuyết học tập xã hội là khái niệm về mô phỏng và học qua quan sát. Bandura đề xuất rằng chúng ta không chỉ học thông qua trải nghiệm cá nhân mà còn có khả năng học bằng cách quan sát người khác. Điều này áp dụng đặc biệt quan trọng khi nói đến việc dạy con phát triển nghề nghiệp.

Việc giới thiệu con cái với những mô hình tích cực, những người có nghề nghiệp thành công có thể tạo động lực mạnh mẽ để con học hỏi và phát triển những kỹ năng và đặc tính quan trọng. Mặt khác, quá trình này cũng giúp con hiểu rõ hơn về bản thân và xác định hướng sự nghiệp phù hợp với tính cách và ước mơ cá nhân.

Cha mẹ có thể hướng dẫn con đặt các câu hỏi theo gợi ý bên dưới khi tiếp cận những người đang làm việc trong ngành con quan tâm:

-  Anh/chị có thể chia sẻ về hành trình sự nghiệp của mình từ khi bắt đầu làm việc đến hiện tại được không?
-  Những mặt trái hay khó khăn của nghề anh/chị đang làm là gì?
-  Anh/chị thường xuyên sử dụng những kỹ năng nào trong công việc hàng ngày? Kỹ năng nào anh/chị cho là quan trọng nhất để thành công trong ngành nghề này?
-  Anh/chị có những nguồn tài nguyên, sách, hoặc khóa học nào mà anh/chị nghĩ rằng sẽ hữu ích cho một học sinh cấp 3 như em muốn hiểu rõ hơn về ngành nghề của mình?

Ví dụ, nếu con đang quan tâm đến lĩnh vực Marketing, cha mẹ có thể hỗ trợ con bằng cách:

- ▶ Tìm trong **mạng lưới quan hệ bạn bè** của cha mẹ có người làm Marketing để giới thiệu trò chuyện với con.
- ▶ Hướng dẫn con tìm đến **các nội dung trên kênh YouTube hoặc Podcast hoặc các bài viết trên Internet** của những người làm Marketing chia sẻ.
- ▶ Tìm các **đầu sách về Marketing** hoặc được viết bởi người làm Marketing để con đọc.

Hỗ trợ con phát triển sự tự chủ trong hành trình định hướng nghề nghiệp

Thuyết học tập xã hội không chỉ dừng lại ở việc quan sát và mô phỏng, mà còn đặt tâm điểm vào khả năng **tự kiểm soát** và **tự đánh giá**. Việc hỗ trợ con xây dựng mục tiêu nghề nghiệp, khen ngợi những thành công nhỏ, và giúp con đối mặt với thất bại là những yếu tố quan trọng để phát triển sự tự tin ở con, đặc biệt khi con đang ở độ tuổi 16-18.

🔴 Hỗ trợ con xây dựng mục tiêu:

Phương pháp SMART là một công cụ hiệu quả để xây dựng mục tiêu nghề nghiệp có cơ sở và đo lường được. SMART là viết tắt của Specific (Cụ thể), Measurable (Đo lường được), Achievable (Thực hiện được), Relevant (Liên quan), và Time-bound (Thời gian cụ thể).

- ▶ Đầu tiên, mục tiêu cần phải **Cụ thể**, tức là rõ ràng và dễ hiểu. Thay vì nói “Muốn học tiếng Anh tốt,” con nên xác định mục tiêu cụ thể như “Đạt 6.5 IELTS trong vòng 6 tháng kể từ ngày 01/03/2025.”
- ▶ Tiếp theo, Mục tiêu cần phải **Đo lường được**. Điều này đảm bảo rằng có cách để đánh giá tiến triển. Ví dụ, nếu mục tiêu là “Học tiếng Anh,” con có thể xác định một số cụ thể, chẳng hạn như “Điểm IELTS 6.5 hoặc điểm TOEIC 900.”
- ▶ Mục tiêu cần phải **Thực hiện được**, tức là nó phải khả thi với những nguồn lực và kỹ năng hiện có của con. Nếu con bắt đầu học tiếng Anh từ số 0, một mục tiêu “Đạt IELTS 6.5 trong vòng 2 tuần” có thể không thực tế. Thay vào đó, cha mẹ có thể hướng dẫn con giảm mục tiêu và gia tăng thời gian để nâng cao khả năng hoàn thành mục tiêu.
- ▶ Mục tiêu cần phải **Liên quan** đến điều con hứng thú. Nếu con thực sự yêu thích lĩnh vực nào đó, việc đặt mục tiêu trong lĩnh vực đó sẽ giúp con duy trì động lực và sự hứng thú. Ví dụ, nếu con rất yêu thích ngành Thiết kế và muốn theo học ngành đó tại RMIT thì con phải có mục tiêu đạt đủ IELTS 6.5 để đủ trình độ tiếng Anh theo học ngành này tại RMIT.
- ▶ Cuối cùng, mục tiêu cần phải **Thời gian cụ thể**, đặt ra một khung thời gian để đảm bảo sự tập trung và áp đặt áp lực tích cực. Ví dụ, “Đạt được chứng chỉ IELTS 6.5 trong vòng 6 tháng.”

Với phương pháp SMART, con có một bản đồ chi tiết và có thể đo lường tiến triển một cách hiệu quả trong việc xây dựng và đạt được mục tiêu trong việc học tập và công việc của mình.

🔴 Hỗ trợ con phát triển nghề nghiệp trong thời gian học cấp 3 và đại học:

Ngoài việc học tập tốt và đạt kết quả cao, cha mẹ nên khuyến khích con thực hiện các hoạt động sau để có sự phát triển nghề nghiệp toàn diện trong thời gian đi học.

- ▶ Tham gia các câu lạc bộ trong trường hoặc các cuộc thi để rèn luyện khả năng làm việc nhóm, khả năng làm việc dưới áp lực cao.
- ▶ Tham gia các buổi gặp gỡ mở rộng quan hệ, gặp gỡ mentor (người hướng dẫn) để giúp con mở rộng các mối quan hệ.
- ▶ Đi thực tập hoặc tham gia một công việc làm thêm để có kinh nghiệm làm việc thực tiễn.



Dựa trên Học thuyết Học tập Xã hội, việc hướng dẫn con phát triển nghề nghiệp không chỉ là về việc truyền đạt kiến thức mà còn là việc tạo ra môi trường và hỗ trợ để con có thể xây dựng những kỹ năng và lòng tin cần thiết để thành công trong sự nghiệp của mình.

5. Học thuyết ngẫu nhiên có kế hoạch Krumboltz

Những điều cha mẹ có thể làm để mang lại may mắn cho con trong hành trình nghề nghiệp

Để một bạn trẻ có nghề nghiệp ổn định, ngoài các yếu tố chuyên môn như kỹ năng, kiến thức và các mối quan hệ, sự may mắn là một yếu tố không thể thiếu. May mắn gặp được cơ hội việc làm tốt, may mắn gặp gỡ những người thầy, cố vấn, đồng nghiệp chất lượng, may mắn được trải nghiệm những môi trường làm việc tốt và rất nhiều sự may mắn khác.

Nhiều người cho rằng may mắn đến một cách ngẫu nhiên, người nào “số đỏ” thì nhiều may mắn, “số đen” thì gặp toàn vận xui. Tuy nhiên trong khoa học hướng nghiệp, các nhà nghiên cứu cho rằng chúng ta có thể lên kế hoạch cho sự ngẫu nhiên (may mắn) này.

Bản chất của học thuyết Krumboltz

Sự may mắn trong nghề nghiệp và sự nghiệp không chỉ đến từ những quyết định và nỗ lực cá nhân mà còn bắt nguồn từ sự hỗ trợ và ảnh hưởng của gia đình. Theo Krumboltz, môi trường gia đình đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển sự nghiệp của mỗi người.



Ví dụ, một bạn trẻ năng tham gia các hoạt động, các cuộc thi hoặc gặp gỡ những anh chị đi trước, sẽ có cơ hội cao hơn các bạn trẻ khác khi xin học bổng vào đại học. Với các sinh viên năng nổ, sau khi ra trường có thể ‘may mắn’ được người đó giới thiệu vào làm trong doanh nghiệp. Một bạn trẻ chịu tìm hiểu thông tin thị trường lao động có thể ‘may mắn’ đón đầu được xu hướng việc làm và tìm được một công việc lương cao.

Những ví dụ trên nằm trong học thuyết Krumboltz hay còn có tên gọi lý thuyết ngẫu nhiên có kế hoạch.

📌 Cha mẹ là người mẫu đầu tiên

Cha mẹ là những người đầu tiên ảnh hưởng lớn đến con cái. Sự lựa chọn nghề nghiệp của cha mẹ có thể tạo ra những ảnh hưởng mạnh mẽ đối với quan điểm của con cái về sự nghiệp. Bằng cách chia sẻ những câu chuyện thành công, thất bại và những bài học từ cuộc sống, cha mẹ giúp con cái hiểu rõ hơn về thế giới việc làm và định hình mục tiêu nghề nghiệp của con. Ví dụ nếu con sinh ra trong một gia đình có cha mẹ làm nghề thuật, con được tiếp xúc với nghề thuật từ nhỏ và có nhiều kiến thức cũng như mối quan hệ trong ngành này. Các con sinh ra có bố mẹ làm kinh doanh cũng có thể trở nên nhạy bén hơn trong kinh doanh. Con cái có thể chọn ‘nối nghiệp’ hay không nối nghiệp theo nghề của cha mẹ, điều quan trọng là cha mẹ chia sẻ đầy đủ cho con những thông tin đa chiều về nghề.



🔴 Tạo nên môi trường học thuật tích cực

Tạo ra một môi trường học thuật tích cực cho con cái trong giai đoạn cấp 3 đòi hỏi sự quan tâm và hỗ trợ đặc biệt từ phía cha mẹ. Một cách hiệu quả để thực hiện điều này là tạo ra một không gian học thuật tích cực tại nhà. Việc này không chỉ giúp con học tốt hơn mà còn tạo ra sự động viên và khích lệ sự tò mò.

- ▶ Đầu tiên, cha mẹ có thể thiết lập một khu vực học tập riêng biệt tại nhà với đầy đủ đồ dùng học tập và ánh sáng tốt. Một bàn làm việc gọn gàng và sách vở sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho con tập trung vào học tập. Hỗ trợ kỹ thuật cũng có thể được tích hợp, như sử dụng máy tính hoặc máy tính bảng để nghiên cứu và làm bài tập.
- ▶ Thứ hai, cha mẹ nên khuyến khích thói quen học tập hợp lý và chính xác. Điều này bao gồm việc thiết lập một lịch trình học tập ổn định và giúp con xác định những mục tiêu ngắn hạn và dài hạn. Bằng cách này, không chỉ giúp con duy trì sự tự quản lý mà còn tạo ra một tinh thần học thuật tích cực, khích lệ con không ngừng tiến bộ và phát triển.
- ▶ Cuối cùng, việc thường xuyên thảo luận về tiến trình học tập và quan tâm đến những thách thức mà con đang gặp là cực kỳ quan trọng. Cha mẹ có thể tạo ra không khí thoải mái để con cảm thấy tự tin chia sẻ về học tập và cung cấp sự hỗ trợ cần thiết. Bằng cách này, cha mẹ không chỉ là người hướng dẫn mà còn là nguồn động viên lớn, giúp con cái xây dựng một môi trường học thuật tích cực và đạt được thành công trong sự nghiệp học tập.

🔴 Khích lệ sự tự do lựa chọn

Học thuyết Krumboltz nhấn mạnh ý tưởng rằng quá trình lựa chọn nghề nghiệp không phải là một hành trình thẳng, mà là một hành trình đổi hướng và thích ứng với các tình huống mới. Cha mẹ có thể giúp con cái hiểu rằng sự đa dạng trong sự nghiệp là điều tự nhiên, và con có quyền tự do lựa chọn theo đuổi đam mê và sở thích cá nhân.

Tùy theo mỗi đặc điểm tính cách mà con có thể thích và phù hợp với những ngành nghề khác nhau. Ví dụ theo trắc nghiệm tính cách Holland, con có tính quản lý cao có thể thích các công việc kinh doanh, trong khi con có nhóm nghiên cứu nổi trội có thể thích các ngành về khoa học, tâm lý.

Một trong những nhóm tính cách thường gây nhiều sự “đau đầu” cho cha mẹ liên quan đến chọn nghề chọn trường là con cái có nhóm nghệ thuật. Đây là nhóm các con có sở thích nghệ thuật, thường có xu hướng thích và nghĩ đến những công việc nghệ thuật - trong đó có nhiều công việc khiến cha mẹ lo lắng về sự ổn định. Để khích lệ con khám phá thêm nhóm tính cách này, cha mẹ có thể:

- ▶ Hỗ trợ sự tự do sáng tạo: Khuyến khích con tham gia các khóa học nghệ thuật hoặc nhóm làm việc sáng tạo để phát triển kỹ năng và tạo ra cơ hội thực tế trong lĩnh vực nghệ thuật.
- ▶ Tìm hiểu về ngành nghề thuật: Hỗ trợ con hiểu rõ hơn về các ngành nghề thuật khác nhau và cung cấp thông tin về cơ hội nghề nghiệp trong lĩnh vực này, từ họa sĩ đến thiết kế đồ họa hay quản lý nghệ thuật.

🔴 Hỗ trợ con trong quá trình thất bại



Sự may mắn không chỉ đến từ những thành công mà còn từ khả năng học từ thất bại. Cha mẹ có vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ con cái vượt qua khó khăn và tìm kiếm cơ hội mới. Bằng cách tạo ra một môi trường hỗ trợ và khích lệ, cha mẹ giúp con cái phát triển sự kiên nhẫn và lòng tự tin cần thiết để đối mặt với những thách thức nghề nghiệp.

Trong giai đoạn cấp 3, nơi áp lực học tập tăng cao, cha mẹ đóng vai trò quan trọng trong việc giúp con cái vượt qua những thất bại và học hỏi từ chúng. Ví dụ, nếu con

gặp khó khăn trong một kỳ thi quan trọng, cha mẹ có thể tạo điều kiện cho con cảm thấy thoải mái chia sẻ với cha mẹ về thất bại và lo lắng hoặc hướng dẫn con nhìn nhận thất bại là một cơ hội để học hỏi và cải thiện.

Trong tình yêu và sự hỗ trợ của gia đình, cha mẹ và con cái cùng nhau tạo nên sự may mắn trong sự nghiệp theo học thuyết Krumboltz. Sự đồng lòng và tình cảm gia đình có thể là nguồn động viên mạnh mẽ để vượt qua mọi thách thức và xây dựng sự nghiệp thành công và đầy ý nghĩa.

Các đường link hữu ích

Học thuyết Maslow và bài học cho hướng nghiệp:

<https://bit.ly/hocthuyetmaslow>

Phân biệt sở thích & đam mê để hướng nghiệp cho con tốt hơn:

<https://bit.ly/pbsothich-damme>

Dùng ChatGPT để hướng nghiệp và chọn ngành học phù hợp cho con:

<https://bit.ly/huongnghiepvoichatgpt>

4 bài trắc nghiệm tính cách để hướng nghiệp cho con:

<https://bit.ly/4tracnghiemtinhcach>

IV. Sai lầm cha mẹ hay mắc phải khi hướng nghiệp cho con



Anh Trần Đức Đoài

Phụ huynh em Trần Bạch Dương, cựu sinh viên RMIT, hiện đang làm việc tại Trường Kinh doanh Saïd, ĐH Oxford, Vương quốc Anh.



Khi con gái thứ hai quyết định chuyển từ ngành sư phạm sang học Truyền thông tại RMIT, tôi đã phản đối rất dữ dội vì cho rằng con gái học sư phạm là tốt nhất rồi. Nhưng sau khi suy nghĩ rất nhiều và nhận thấy rằng cuộc đời con là của con, con cần và nên tự lựa chọn con đường con đi. Qua trình học tập và hoạt động ngoại khóa của con ở trường, tôi thấy con đã trưởng thành rất nhiều, tự tin và năng động hơn, đến lúc ra trường con tự tìm được công việc mà con yêu thích, tôi nhận ra lựa chọn của con là đúng đắn và cha mẹ nên tôn trọng lựa chọn của con cái thay vì ép con theo thứ mà bố mẹ nghĩ là đúng.

Trong quá trình hướng nghiệp cho con, nhiều cha mẹ thường lấy kinh nghiệm và hiểu biết của bản thân để áp đặt con mà không chịu lắng nghe xem con muốn gì, khả năng con có thể làm gì và làm đến đâu. Theo chuyên gia hướng nghiệp Phoenix Hồ, một sai lầm chung mà cha mẹ hay gặp khi hỗ trợ con cái hướng nghiệp, đó chính là: **Quá chú trọng vào kết quả mà quên thấu hiểu bản thân.**

Như đã chia sẻ ở những nội dung trước, bước đầu tiên trong quá trình lựa chọn công việc, định hướng nghề nghiệp là hiểu rõ tính cách, khả năng, năng lực của bản thân con thì mới có thể chọn ngành nghề phù hợp. Tuy nhiên, nhiều cha mẹ quên mất điều này và chỉ chăm chăm tập trung vào việc “học ngành này ra có tìm được việc không”.

Như trường hợp một sinh viên vẫn quyết định học ngành Ngân hàng dù em chẳng có chút năng khiếu hay thích thú gì trong việc học toán và tài chính. Lý do là vì di ruột em lúc ấy đảm nhận chức vụ phó giám đốc chi nhánh của một ngân hàng khá tên tuổi và có hứa sẽ thu xếp việc làm khi em ra trường. Thế là, cha mẹ động viên em thi Ngân hàng và em cũng nghe theo. Kết quả là, em học rất khổ sở mới tốt nghiệp được với tấm bằng loại trung bình, và ngày ra trường em nhận được tin di không còn ở vị trí đó nữa. Với tấm bằng loại trung bình

và mở kiến thức ít ỏi và kỹ năng không sâu, bản thân lại không hề yêu thích ngành mình đã học, em trở lại khởi điểm của một bạn trẻ không biết mình thích gì, giỏi gì, và phải làm gì để có một chỗ đứng vững vàng trong thị trường tuyển dụng cạnh tranh ngày nay.

Cha mẹ cần biết rằng thị trường lao động thay đổi nhanh đến nỗi không ai dám vỗ ngực đoán chắc những công việc sắp tới sẽ được tuyển dụng nhiều là gì. Và ngay cả khi có thể chắc chắn, thì làm sao con cái chúng ta tồn tại và cạnh tranh được nếu như chúng không yêu thích và giỏi tự nhiên trong công việc ấy.

Vì vậy, trong một thời đại mà mọi thứ thay đổi ở tốc độ chóng mặt, khi mà các cơ hội nghề nghiệp nở rộ như nấm sau mưa nhưng cũng đòi hỏi những kỹ năng ngày càng phức tạp, thì điều duy nhất mà các em có thể nắm vững trong tay mình là hiểu rõ bản thân.

Hiểu rõ bản thân để trau dồi và phát triển thế mạnh tự nhiên thành những kỹ năng mà thị

trường lao động sẽ cần. Hiểu rõ bản thân để mạnh dạn tìm hiểu và trải nghiệm những lĩnh vực mình yêu thích xem mình hợp ở đâu nhất. Hiểu rõ bản thân để tự tin dẫn thân, kết bạn, xây dựng mạng lưới chuyên nghiệp với những người biết mình, tôn trọng mình vì những thành quả mình đạt được dù nhỏ dù lớn trong các hoạt động tình nguyện hay các sự kiện trong và ngoài nước.

Vì vậy, khi giúp con cái định hướng nghề nghiệp, điều đầu tiên cha mẹ nên làm là giúp con tìm hiểu bản thân thật rõ, cho phép con được trải nghiệm những điều con thích, giúp con trau dồi thêm những kỹ năng con đã giỏi tự nhiên. Khi con làm được bước đầu tiên này, những bước còn lại sẽ dễ dàng hơn nhiều.



Phần 2

Xu hướng tuyển dụng và kỹ năng cần thiết



Xem lại chia sẻ của chuyên gia Navigos Search về xu hướng tuyển dụng thời kỳ hậu Covid-19 tại ĐH RMIT:

<http://bit.ly/RMITnavigostalk>



Covid đã qua nhưng những tác động lâu dài của nó thể hiện ở những khó khăn và biến động kinh tế trong những năm qua thì có lẽ ai cũng nhìn thấy. Vì vậy, chắc hẳn ai cũng muốn có sự chuẩn bị tốt hơn cho năm 2025 này cũng như về lâu dài. Thị trường lao động hiện nay đang thay đổi rất nhanh chóng ở nhiều khía cạnh, vì vậy, việc biết trước các thay đổi có thể diễn ra trong một vài năm tới là cách để cha mẹ và các em học sinh sinh viên có thể đón đầu thị trường và trở thành ứng viên nặng kí khi gia nhập vào thị trường lao động.

Thế giới việc làm hiện chứng kiến 3 xu hướng mạnh mẽ đang diễn ra và sẽ còn tiếp diễn ở những năm tới. Nhận thức được những xu hướng này sẽ giúp cha mẹ và con có sự chuẩn bị tốt nhất cho việc hướng nghiệp và trong thời gian học tập đại học.

Sự phát triển của ứng dụng trí tuệ nhân tạo



Những việc làm mới dần xuất hiện tại Việt Nam trong giai đoạn 2023 - 2024 tập trung về trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ kỹ thuật số, xử lý dữ liệu, phân tích tình hình kinh doanh... Trong đó, các công việc liên quan đến lĩnh vực AI và xử lý dữ liệu đang xuất hiện trong hầu hết các ngành nghề như: công nghệ thông tin - viễn thông, xây dựng - bất động sản, ngân hàng, giáo dục, dịch vụ tài chính - tư vấn, dịch vụ tư vấn, bảo hiểm...

Theo Navigos Search, để có sự chuẩn bị tốt khi tình hình kinh tế thị trường bình ổn và phát triển trở lại, cũng như việc đáp ứng yêu cầu tuyển dụng thời đại mới, người lao động cần nắm bắt các xu hướng việc làm mới, biết áp dụng AI vào công việc để tạo ra lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh thị trường tuyển dụng đòi hỏi ngày một cao.

Không cần nhất thiết phải học ngành công nghệ (IT) thì mới có thể có hiểu biết về AI. Cha mẹ cùng các con có thể tìm đọc các bài báo và tham gia các hội thảo trong/ngoài trường về chủ đề này.

Ngay tại RMIT, chúng tôi đã phát triển một công cụ AI có tên là Val hiện đã được giới thiệu rộng rãi tới đông đảo sinh viên RMIT trên toàn cầu. Đây là công cụ được xây dựng nội bộ để hỗ trợ giảng viên, nhân viên và sinh viên RMIT trong công việc, nghiên cứu và học tập - những trải nghiệm tương tự như ChatGPT - mà vẫn đảm bảo tính bảo mật/an toàn dữ liệu của RMIT. Ngoài ra, sinh viên RMIT cũng có thể tham gia các khóa học ngắn trên các nền tảng học tập trực tuyến có thu phí mà sinh viên RMIT được truy cập miễn phí như LinkedIn Learning... để cập nhật thêm kiến thức.

Nhiều doanh nghiệp khó tuyển người lao động giỏi

Thị trường lao động đang tồn tại nghịch lý rằng nhiều người thất nghiệp hoặc mất việc làm, thế nhưng nhiều doanh nghiệp không tuyển dụng được lao động theo ý muốn. Các doanh nghiệp có những đơn hàng mới, mở rộng kinh doanh và nhiều dự án trọng điểm bắt đầu đi vào hoạt động. Từ đó, nhu cầu tuyển dụng dần khởi sắc trở lại. Điển hình, triển vọng thị trường lao động quý I/2024 là 51,7 triệu người có việc làm, tăng 217.000 người so với quý trước.

Tuy có rất nhiều tin tức chia sẻ về làn sóng sa thải, tuy nhiên thực tế vẫn có rất nhiều cơ hội cho các bạn trẻ tốt nghiệp đại học tìm được công việc tốt. Để trở thành một

ứng viên giỏi được săn đón khi ra ngoài thị trường lao động, ngoài việc học tập tốt có điểm cao tại trường, cha mẹ nên khuyến khích các con:

- ▶ Tham gia một số hoạt động ngoại khóa câu lạc bộ hoặc các cuộc thi để nâng cao kĩ năng mềm và làm đẹp CV.
- ▶ Đầu tư xây dựng thương hiệu cá nhân và mở rộng các mối quan hệ để tiếp cận những cơ hội việc làm tốt. Chúng tôi sẽ có bài viết chi tiết về cách các con có thể xây dựng thương hiệu cá nhân ở các bài viết tiếp theo trong thời gian tới, cha mẹ vui lòng đón đọc.

Sự gia tăng của lao động tự do

Kể từ đại dịch COVID-19, freelance (làm việc tự do) hay remote job (làm việc từ xa) không còn là một “điều lạ” mà đã trở thành một phần không thể thiếu trong thị trường lao động Việt Nam. Đây cũng là một xu hướng nghề nghiệp được rất nhiều bạn trẻ quan tâm và mong muốn thử sức hiện nay. Một bạn trẻ ngồi tại Việt Nam có thể làm 1-2 công việc cho các công ty tại Mỹ hay Canada hoặc Úc.... Theo một báo cáo của báo Tuổi Trẻ trong năm 2024, có 14% nguồn nhân lực trí thức Việt Nam hiện là lao động tự do toàn thời gian, 26% làm tự do bán thời gian, 13% làm song song công việc cố định và bán thời gian bên ngoài.

Cha mẹ cần thay đổi suy nghĩ không nên xem các công việc tự do là những công việc “không ổn định”. Thực tế có rất nhiều bạn trẻ không đi làm văn phòng, thường xuyên làm việc ở nhà, quán cafe hoặc các địa điểm khác, đang có các công việc tự do với mức thu nhập gấp nhiều lần công việc văn phòng.

Nói như trên không phải để nói rằng công việc tự do toàn màu hồng. Thực tế có rất



nhiều bạn trẻ mong muốn làm việc tự do nhưng thiếu đi các kỹ năng để làm công việc này (ví dụ: các kỹ năng chuyên môn như viết lách, thiết kế hay các kỹ năng mềm như tạo dựng mối quan hệ) và thiếu đi cái nhìn sâu về nghề (các bạn trẻ thường chỉ nhìn mặt tốt mà bỏ qua mặt trái của nghề). Cha mẹ nếu có con đang quan tâm đến công việc freelance có thể hướng dẫn con tìm hiểu thêm các thông tin và trang bị thêm kĩ năng.

Kỹ năng cần có để "sống sót"

Với rất nhiều xu hướng có đặc điểm chung là biến động và thay đổi không ngừng như kể trên, ngoài những kỹ năng mà con mặc định phải nắm được như: giải quyết vấn đề, kỹ năng công nghệ, kỹ năng giao tiếp..., thì một số kĩ năng rất quan trọng với các bạn trẻ nói riêng và mỗi người lao động hiện nay đó là:



01

Kỹ năng thích ứng với sự thay đổi

Cha mẹ và các em không nên kì vọng vào một công việc hay ngành nghề 'ổn định' ở thời điểm này, mà luôn sẵn sàng thích nghi khi có bất kì sự thay đổi diễn ra.

02

Kỹ năng thấu hiểu bản thân

Càng thấu hiểu bản thân bao nhiêu, các bạn trẻ càng dễ dàng tìm được việc phù hợp bấy nhiêu. Hiện nay trong và ngoài trường có rất nhiều các chương trình hướng nghiệp khám phá bản thân, cha mẹ nên khuyến khích các em tham gia.

03

Kỹ năng quản lý cảm xúc

Trong tương lai tuyển dụng, trí tuệ cảm xúc (Emotional Intelligence - EQ) sẽ trở thành một yếu tố đi đầu mà các nhà tuyển dụng dùng để đánh giá sự phù hợp của ứng viên với vị trí công việc. Có khả năng xử lý áp lực, làm việc trong môi trường đa dạng và biết cách xây dựng mối quan hệ lành mạnh sẽ giúp ứng viên nổi bật và giành được cơ hội nghề nghiệp họ mong muốn.

RMIT hỗ trợ sinh viên chuẩn bị các kỹ năng trên như thế nào?

Việc chuẩn bị cho sinh viên hoà nhập với môi trường việc làm nên được thực hiện càng sớm càng tốt để các con dễ dàng thích nghi khi đi làm, thể hiện hết năng lực của mình và giảm tối đa những sai lầm không đáng có. Vì vậy, ngoài cách thức học tập được đổi mới theo hình thức học tập đa nền tảng, RMIT có rất nhiều chương trình, hoạt động để hỗ trợ các con trang bị kiến thức, kinh nghiệm cần thiết để sẵn sàng bước vào thế giới việc làm.



● Học tập đa hình thức (Blended learning)

Tại RMIT, các con sẽ được học tập theo phương pháp học tập đa hình thức, kết hợp song hành giữa mô hình lớp học, bài giảng trực tiếp và trực tuyến. Với hình thức học này, sinh viên có thể truy cập các loại bài đọc, video, và những tài liệu học tập khác liên quan đến ngành học trên nền tảng học tập trực tuyến Canvas. Một phần quan trọng của các khóa học tại RMIT là trải nghiệm trực tuyến nhằm mô phỏng trải nghiệm tương tác trong môi trường làm việc hiện đại, giúp con thích nghi tốt hơn với thế giới việc làm đang vận hành trên nền tảng số, đồng thời, xây dựng khả năng học tập trọn đời để không ngừng phát triển bản thân trong một thế giới phát triển nhanh và không ngừng nghỉ như hiện nay.



● Hoàn thiện kỹ năng cá nhân (Personal Edge)

Chương trình Personal Edge giúp sinh viên RMIT rèn luyện những kỹ năng quan trọng trong công việc như tư duy phản biện, khả năng lãnh đạo, giao tiếp hiệu quả, làm việc trong môi trường đa văn hoá, xây dựng Hồ sơ năng lực (portfolio), viết CV hoặc lên kế hoạch nghề nghiệp cụ thể.



● Ngày tuyển dụng (Recruitment Day)

Hàng năm, đại học RMIT Việt Nam đều tổ chức ngày hội tuyển dụng, mời đại diện từ những tập đoàn và công ty lớn ở Việt Nam đến trường giới thiệu về công ty và tuyển dụng sinh viên. Vào ngày này, sinh viên RMIT có thể thu thập thông tin về các công ty, thông tin liên hệ cũng như nộp CV của mình cho những công ty mà các con quan tâm.



Chuẩn bị phỏng vấn (Interview Ready)

RMIT thường xuyên tổ chức những buổi workshop chuẩn bị kiến thức và kinh nghiệm cho sinh viên trong những buổi phỏng vấn. Các con sẽ được dạy rất kỹ từ cách ăn mặc, cử chỉ, thái độ hay những câu hỏi quan trọng trong buổi phỏng vấn. Các buổi chuẩn bị phỏng vấn này luôn bao gồm cả lý thuyết lẫn thực hành, khi đó các thầy cô sẽ đóng vai nhà tuyển dụng tổ chức một buổi phỏng vấn như thật cho các con.



Người truyền kinh nghiệm (Career Mentoring Program)

Vào những học kỳ cuối trước khi đi thực tập, sinh viên RMIT sẽ được chọn cho mình người hướng dẫn trong công việc (mentor) từ danh sách trường đề cử. Họ là những người giàu kinh nghiệm, giữ chức vụ quan trọng trong ngành, đồng ý dành thời gian gặp các con, trả lời câu hỏi và chia sẻ kinh nghiệm làm việc.

RMIT luôn giữ kết nối chặt chẽ với các công ty tập đoàn thuộc lĩnh vực liên quan đến ngành nghề giảng dạy, cũng như liên tục cập nhật tình hình tuyển dụng. Điều này giúp tăng thêm cơ hội và các vị trí tốt cho sinh viên RMIT khi bắt đầu đi làm.



Các đường link hữu ích



Những kỹ năng nghề nghiệp quan trọng con có thể trang bị từ phổ thông và khi theo học tại RMIT

https://bit.ly/kynang_nghenghiep

Dạy con tìm kiếm những “người dẫn đường” ở xung quanh

<https://bit.ly/covanmentor>

10 kỹ năng cần thiết cho công việc trong thời đại 4.0

<https://bit.ly/kynangcongviiec4-0>

Hãy dạy con “networking” - kỹ năng xây dựng & quản lý các mối quan hệ

<https://bit.ly/xaydungmangluoimqh>

Phần 3

Tìm hiểu sâu về một số ngành nghề đang giảng dạy tại RMIT

Trong quá trình trò chuyện, tư vấn với cha mẹ học sinh, chúng tôi nhận được rất nhiều câu hỏi về các ngành nghề đang được giảng dạy tại RMIT. Vì vậy, trong phần này, RMIT xin được giới thiệu tóm tắt thông tin về một số ngành nghề được nhiều cha mẹ hỏi nhằm giúp cha mẹ và con hiểu được bản chất của các ngành đó, giúp cha mẹ đồng hành tốt hơn trên con đường lựa chọn nghề nghiệp cùng con.



I. Nhóm ngành Kinh doanh

Với lợi thế nằm trong khối ngành trọng tâm phát triển của quốc gia, triển vọng nghề nghiệp, lương bổng và thăng tiến hấp dẫn cùng cơ hội thử thách và phát triển bản thân, không phải ngẫu nhiên mà kinh doanh luôn là ngành học nằm trong top đầu lựa chọn của các bạn sinh viên tương lai. RMIT xin được giới thiệu một số ngành trong nhóm ngành kinh doanh để cha mẹ tham khảo.



Tìm hiểu nhóm ngành
Kinh doanh tại RMIT tại đây:

<http://bit.ly/RMIT-KhoaKinhdoanh>



Vì sao con bạn nên theo đuổi ngành Digital Marketing?

Digital Marketing, có thể đối với nhiều cha mẹ, là một ngành rất lạ. Nhưng cha mẹ biết không, Digital Marketing hay Marketing kỹ thuật số đang được đánh giá là một trong những ngành triển vọng nhất ngày nay.



Triển vọng nghề nghiệp tươi sáng

Digital Marketing đang phát triển mạnh mẽ và chắc chắn tương lai sẽ phát triển nhiều hơn nữa bởi sự áp dụng của công nghệ vào các chiến dịch quảng bá sản phẩm của các công ty.

Đặc thù nghề Digital Marketing đòi hỏi một bạn trẻ phải có khả năng sử dụng máy tính rất tốt vì sẽ sử dụng rất nhiều phần mềm khác nhau. Ngoài ra, bạn trẻ cũng cần có khả năng quan sát, tìm kiếm thông tin, tính toán tốt để phân tích khách hàng và cho ra những chiến dịch phù hợp với thuật toán. Một ví dụ đơn giản của nghề Digital Marketing là những video, hình ảnh quảng cáo ‘vô tình’ rất đúng nhu cầu mua hàng

của chúng ta khi chúng ta đang lướt web.

Vì là ngành phát triển nhanh và với xu hướng số hóa mọi phương diện kinh tế xã hội như hiện nay, Digital Marketing đang rất cần nhân lực tại Việt Nam. Nhân lực của ngành này hiện tại chưa được đào tạo chuyên nghiệp nhiều, thường chỉ được đào tạo ngắn hạn trước khi làm nghề. Vì vậy, một bạn được đào tạo chính quy về ngành này sẽ không chỉ có tư duy của ‘một người thợ’ sử dụng thành thạo các công cụ và còn có tư duy của một ‘người quản lý’ để đưa ra các chiến dịch phù hợp với nhu cầu thị trường.

Vì sao cha mẹ nên cho con theo học ngành này?



Số lượng công việc ngày càng tăng:

Số lượng công việc liên quan đến marketing kỹ thuật số ngày càng tăng cao. Chỉ cần đánh từ khoá “tuyển dụng digital marketing” vào công cụ tìm kiếm là cha mẹ có thể thấy hàng trăm nghìn kết quả. Hầu hết các công ty ngày nay đều có một vị trí dành riêng cho digital marketing, công ty nào không có vị trí này thậm chí có thể bị coi là “lạc hậu”. Có thể nói vị trí “digital marketer” ngày nay đã trở nên quan trọng như vị trí “kế toán” vậy.



Công nghệ lên ngôi:

Trong thời đại 4.0, việc nắm bắt công nghệ đã trở thành một trong những kỹ năng tối quan trọng con sẽ cần có để thành công trong tương lai. Thật khó có thể tưởng tượng một thế giới không có Internet hay điện thoại thông minh. Và Digital Marketing thực sự cần thiết trong mọi “mặt trận”.



Tính linh hoạt cao:

Digital Marketing là một trong những ngành có tính linh hoạt cao nhất, đặc biệt là khi xu hướng làm việc từ xa đã trở thành “bình thường mới”. Rất nhiều chuyên gia về marketing kỹ thuật số làm việc từ xa hoặc có thể cộng tác với cùng một lúc nhiều công ty khác nhau. Họ cũng có thể cùng lúc làm việc tại nhiều nơi trên thế giới nhờ sự phát triển của mạng Internet.



Xem thêm về ngành Digital Marketing tại đây:

<http://bit.ly/RMITdigitalmkt>



Vì sao nên cho con học Digital Marketing tại RMIT?



- ▶ Đại học RMIT là một trong những trường có thế mạnh nhất tại Úc về công nghệ thông tin và kỹ thuật số. Chính vì vậy, con bạn sẽ được học “digital marketing” tại một trong những ngôi trường tốt nhất giảng dạy chuyên ngành này.
- ▶ Chương trình học vừa có tính bao quát, vừa có tính ứng dụng cao: Với sự dẫn dắt của những giảng viên quốc tế có chuyên môn và kinh nghiệm trong ngành, con bạn không những được trang bị tư duy chiến lược về digital marketing mà còn được rèn giũa những kỹ năng làm việc thực tế thông qua các bài học và dự án mô phỏng môi trường làm việc thật. Cần lưu ý thêm rằng mặc dù tên gọi của chương trình là Cử nhân Digital Marketing nhưng chương trình học là sự đan xen của marketing truyền thống với những môn học căn bản như Nguyên lý Marketing, Tâm lý và Hành vi Người tiêu dùng, Nghiên cứu Thị trường, Xây dựng Thương hiệu Toàn cầu... và các môn về tiếp thị kỹ thuật số như Marketing Truyền thông Kỹ thuật số, Sáng tạo Nội dung số, Lập Chiến lược và Kế hoạch Marketing Thời đại số.
- ▶ Con được lựa chọn học thêm các chuyên ngành phụ đa dạng để có thể tự trang bị cho bản thân một “bộ kĩ năng” để dễ dàng linh hoạt chuyển đổi công việc giữa thị trường lao động đầy biến động trong tương lai. Các chuyên ngành phụ con có thể lựa chọn bao gồm: Kế toán trong doanh nghiệp, Kinh doanh trên ứng dụng Blockchain, Kinh doanh và công nghệ, An toàn thông tin, Kinh tế, Khởi nghiệp kinh doanh, Tài chính, Kinh doanh toàn cầu, Logistics và chuỗi cung ứng, Quản trị và thay đổi, Quản trị nhân sự, Quản trị du lịch và khách sạn.
- ▶ Tại RMIT, các con sẽ học bằng tiếng Anh, thực hành bằng tiếng Anh. Công nghệ thông tin phát triển với tốc độ chóng mặt và đa phần các nước nói tiếng Anh (như Mỹ) là những nước đi đầu về Marketing kỹ thuật số. Khi học Digital Marketing bằng tiếng Anh, các con sẽ luôn sẵn sàng để cập nhật những công nghệ và thay đổi mới nhất trong ngành này.

Tự thiết kế chương trình đại học với Cử nhân Kinh doanh của RMIT

Theo báo cáo về thị trường việc làm 6 tháng đầu năm 2024 của Navigos Search, tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên (15-24 tuổi) tăng 8%. Một trong những nguyên nhân đáng chú ý của tình trạng sinh viên mới ra trường thất nghiệp là sự chênh lệch giữa kiến thức của sinh viên và yêu cầu của nhà tuyển dụng.

Trong một thị trường đa ngành, liên tục thay đổi và đầy cạnh tranh như hiện nay, việc chỉ sở hữu kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành mình học là chưa đủ. Sinh viên cần bổ sung kiến thức đa ngành, đặc biệt là các ngành nghề đang trong xu hướng, để nâng cao cơ hội được tuyển dụng sau khi tốt nghiệp.

Nhận thức được những thách thức này, từ năm 2022, Đại học RMIT đã giới thiệu chương trình Cử nhân kinh doanh mới, cho phép sinh viên được lựa chọn tối đa 2 trong số 13 chuyên ngành phụ cùng với chuyên ngành chính. Chương trình không chỉ cung cấp kiến thức nền tảng về kinh doanh mà còn giúp sinh viên có được kiến thức đa dạng, phù hợp với yêu cầu của thời đại.



Vì sao Cử nhân Kinh doanh phù hợp với thế giới nghề nghiệp tương lai?

Với sự phát triển của công nghệ và thay đổi chóng mặt của tình hình kinh tế, chính trị mỗi ngày - không ai đoán trước được chính xác 100% tình hình thị trường lao động tương lai. Tuy nhiên, tất cả các chuyên gia đều thống nhất rằng, để một người lao động có thể tồn tại và thành công trong thị trường lao động tương lai, ba yếu tố cần có là “kinh nghiệm quốc tế”, “hiểu biết thị trường lao động” và “kỹ năng”.

Thế giới nghề nghiệp tương lai là ‘thế giới phẳng’, có nghĩa khoảng cách ranh giới làm việc trong nước và quốc tế sẽ được xóa

nhà. Trong chương trình Cử nhân Kinh doanh, sinh viên có thể chọn học các ngành nhỏ như Kinh doanh toàn cầu, Đổi mới và Doanh nghiệp để trang bị kiến thức làm việc quốc tế này.

Kỹ năng và hiểu biết về công nghệ cũng là một yếu tố không thể thiếu để tăng khả năng cạnh tranh khi bước ra thị trường lao động. Với những ngành học nhỏ như Kinh doanh Ứng dụng Blockchain, Kinh doanh và Công nghệ - sinh viên sẽ được liên tục cập nhật những xu hướng thay đổi mới nhất của công nghệ ứng dụng vào môi trường kinh doanh.

Các tổ hợp môn trong chương trình Cử nhân Kinh doanh của RMIT

Trước tiên, chúng tôi muốn cha mẹ hiểu rằng, không có ngành nghề nào là “hot” mãi mãi và không nên chọn ngành học cho con khi nghe nói ngành này “hot” hay ngành kia “hot”. Phương án lựa chọn ngành học bền vững và thích hợp nhất là bắt đầu từ sở thích, sở trường và mục tiêu của con.

Với cách triển khai sắp xếp môn học mới của chương trình Cử nhân Kinh doanh tại Đại học RMIT, con sẽ học 4 môn nền tảng Kinh doanh bắt buộc trước khi quyết định học 1-2 chuyên ngành chính và 1-2 chuyên ngành phụ theo bảng phía bên dưới.

	Nền tảng kinh doanh (bắt buộc)	Chuyên ngành chính (Major)	Chuyên ngành phụ (Minor)	Các môn tự chọn	Dự án tốt nghiệp (bắt buộc)
Cách kết hợp 1	4 môn	2 chuyên ngành chính (16 môn)		3 môn	1 môn
Cách kết hợp 2	4 môn	1 chuyên ngành chính (8 môn)		11 môn	1 môn
Cách kết hợp 3	4 môn	1 chuyên ngành chính (8 môn)	2 chuyên ngành chính (8 môn)	3 môn	1 môn
Cách kết hợp 4	4 môn	1 chuyên ngành chính (8 môn)	1 chuyên ngành chính (4 môn)	7 môn	1 môn

Chọn tổ hợp môn như thế nào để phù hợp với tính cách và định hướng tương lai?

CHUYÊN NGÀNH CHÍNH						
	Kỹ thuật	Nghiên cứu	Nghệ thuật	Xã hội	Quản lý	Nghiệp vụ
Kinh doanh trên ứng dụng Blockchain	X	X			X	
Kinh doanh và Công nghệ	X	X			X	
Kinh tế		X			X	
Tài chính		X			X	X
Kinh doanh toàn cầu				X	X	
Đổi mới và doanh nghiệp				X	X	
Logistics và Chuỗi cung ứng					X	X
Quản trị và thay đổi				X	X	
Quản trị Nhân sự			X	X	X	X

Dựa trên bảng tính cách theo lý thuyết Holland, chúng tôi gợi ý tới cha mẹ và các con một số cách kết hợp tham khảo dưới đây khi lựa chọn chuyên ngành chính:

- **Kinh doanh trên Ứng dụng Blockchain:** nhóm Kỹ thuật, Nghiên cứu và Quản lý
- **Kinh doanh và Công nghệ:** nhóm Kỹ thuật, Nghiên cứu và Quản lý
- **Kinh tế:** nhóm Nghiên cứu và Quản lý
- **Tài chính:** nhóm Nghiên cứu, Quản lý và Nghiệp vụ
- **Kinh doanh toàn cầu:** nhóm Xã hội và Quản lý
- **Đổi mới và Doanh nghiệp:** nhóm Xã hội và Quản lý
- **Logistics và Chuỗi cung ứng:** nhóm Quản lý và Nghiệp vụ
- **Quản trị và Thay đổi:** nhóm Xã hội và Quản lý
- **Quản trị Nhân sự:** nhóm Nghệ thuật, Xã hội, Quản lý và Nghiệp vụ
- **Khởi nghiệp Kinh doanh:** nhóm Quản lý

* Cha mẹ lưu ý các bảng này chỉ nên dùng để tham khảo chọn lựa, bên cạnh các yếu tố khác để tham khảo như khả năng học tập của con, tình hình tài chính của gia đình và nhiều yếu tố khác.

CHUYÊN NGÀNH PHỤ

	Kỹ thuật	Nghiên cứu	Nghệ thuật	Xã hội	Quản lý	Nghiệp vụ
Kế toán trong doanh nghiệp		X				X
Kinh doanh trên ứng dụng Blockchain	X	X			X	
Kinh doanh và Công nghệ	X	X			X	
An toàn thông tin	X	X				X
Digital Marketing	X	X				
Kinh tế		X			X	X
Khởi nghiệp kinh doanh				X	X	
Tài chính		X				X
Kinh doanh toàn cầu				X	X	
Logistics và Chuỗi cung ứng					X	X
Quản trị và thay đổi				X	X	
Quản trị Nhân sự				X	X	X
Quản trị Du lịch & Khách sạn			X	X	X	X

Dựa trên bảng tính cách theo lý thuyết Holland, chúng tôi gợi ý tới cha mẹ và các con một số cách kết hợp tham khảo dưới đây khi lựa chọn chuyên ngành phụ:

- **Kế toán trong doanh nghiệp:** nhóm Nghiên cứu, Nghiệp vụ
- **Kinh doanh trên ứng dụng Blockchain:** nhóm Kỹ thuật, Nghiên cứu, Quản lý
- **Kinh doanh và Công nghệ:** nhóm Kỹ thuật, Nghiên cứu, Quản lý
- **An toàn thông tin:** nhóm Kỹ thuật, Nghiên cứu, Nghiệp vụ
- **Digital Marketing:** nhóm Kỹ thuật, Nghiên cứu
- **Kinh tế:** nhóm Nghiên cứu, Quản lý, Nghiệp vụ
- **Khởi nghiệp kinh doanh:** nhóm Xã hội, Quản lý
- **Tài chính:** nhóm Nghiên cứu, Nghiệp vụ
- **Kinh doanh toàn cầu:** nhóm Xã hội, Quản lý
- **Logistics và Chuỗi cung ứng:** nhóm Quản lý, Nghiệp vụ
- **Quản trị và thay đổi:** nhóm Xã hội, Quản lý
- **Quản trị Nhân sự:** nhóm Xã hội, Quản lý, Nghiệp vụ
- **Quản trị Du lịch và Khách sạn:** nhóm Nghệ thuật, Xã hội, Quản lý, Nghiệp vụ

II. Nhóm ngành Sáng tạo

Với thế mạnh là trường đại học hàng đầu thế giới về sáng tạo, thiết kế, truyền thông, cùng mối quan hệ mật thiết với nhiều công ty/tổ chức lớn, dễ hiểu vì sao mà những chuyên ngành này tại RMIT đều có lượng sinh viên đăng ký học khá đông đảo, mở ra những lựa chọn nghề nghiệp không giới hạn tại các công ty/tổ chức tư nhân, nhà nước, tập đoàn nước ngoài...

Hãy cùng tìm hiểu một số ngành trong nhóm ngành sáng tạo nội dung trên nền tảng số đang được giảng dạy tại RMIT bao gồm **Truyền thông, Thiết kế Ứng dụng Sáng tạo, Quản trị Doanh nghiệp Thời trang, Thiết kế Game.**



Tìm hiểu nhóm ngành
Sáng tạo của RMIT tại đây:

<https://bit.ly/RMITSCD>

Cho con theo ngành Thiết kế Ứng dụng Sáng tạo: thỏa mãn đam mê nhưng cũng vô cùng thực tế

Thiết kế Ứng dụng Sáng tạo là ngành học được hưởng ứng và có số lượng đăng ký theo học khá cao tại RMIT dù mới ra mắt được một vài năm trở lại đây. Ngành này là sự kết hợp hoàn hảo giữa sự sáng tạo và tính thực tế, ứng dụng, và vì thế, dung hòa được mong muốn của con - sáng tạo, với nhu cầu của cha mẹ - thực tế, không mơ mộng viễn vông.



Để giúp cha mẹ có cái nhìn sâu hơn về ngành học cũng như tiềm năng phát triển sự nghiệp trong lĩnh vực này, bài viết sau đây sẽ giới thiệu tới cha mẹ những nghề nghiệp tiềm năng nhất mà con có thể theo đuổi khi chọn theo học ngành này tại RMIT và những kiến thức, kỹ năng con sẽ tích lũy được khi theo học tại RMIT.

Triển vọng ngành Thiết kế Ứng dụng Sáng tạo



Ngành học này là sự kết hợp hoàn hảo của sáng tạo và thương mại, nghệ thuật và công nghệ. Chính vì vậy, dù trong bối cảnh nào, hay do ảnh hưởng của tự động hóa khiến nhiều ngành nghề có thể mất đi thì đây vẫn là một trong những ngành học chứa đựng nhiều tiềm năng phát triển.

Theo học ngành này, con có thể làm việc trong nhiều lĩnh vực như báo chí, truyền thông, quảng cáo, thiết kế hình ảnh, hay thiết kế nội thất. Chưa kể, con còn có thể nhận làm các công việc bán thời gian (part time/freelance) với thù lao rất hậu hĩnh ngay từ khi... còn ngồi trên ghế nhà trường.

Đặc biệt, với khả năng tiếng Anh tốt và tư duy thiết kế hiện đại của sinh viên RMIT, thi việc làm thêm cho các công ty, tập đoàn nước ngoài tại Việt Nam hay các trang việc làm tự do (freelance) quốc tế như Upwork là hoàn toàn trong tầm tay.

Chương trình học ngành Thiết kế Ứng dụng Sáng tạo tại RMIT

Chương trình cử nhân “Thiết kế Ứng dụng Sáng tạo” tại RMIT được thiết kế để giúp con có một nền tảng vững chắc, giúp con sẵn sàng ứng tuyển cho nhiều vị trí và linh động trong việc xây dựng sự nghiệp. Cụ thể chương trình học như sau:

- ▶ **Năm đầu tiên**, sinh viên sẽ được học các môn cơ bản về nguyên lý thiết kế và tư duy, các kỹ năng chuyên ngành (vẽ, viết chữ, màu sắc, bố cục, hiệu ứng, 3D...).
- ▶ **Năm thứ 2**, sinh viên được lựa chọn đi sâu vào hai trong các hướng chuyên môn để định hình nghề nghiệp trong tương lai, đó là: **Thiết kế đồ họa, Vẽ minh họa, Ý tưởng không gian (Thiết kế nội thất và không gian), Thiết kế trải nghiệm người dùng**. Mỗi môn học được giảng dạy theo cấu trúc Lý thuyết - Kỹ năng - Dự án thực hành giúp sinh viên nắm vững kiến thức và áp dụng ngay vào trong thực tế.
- ▶ **Năm thứ 3** là lúc sinh viên chứng tỏ năng lực qua các kỳ thực tập tại doanh nghiệp và dự án xã hội cuối khóa.

Con cũng có cơ hội đi du học trao đổi tại Úc (với cùng mức học phí ở Việt Nam) để tận hưởng cơ sở vật chất đẳng cấp của RMIT Melbourne - vốn được công nhận là trường số 1 về Thiết kế tại Úc (theo bảng xếp hạng QS Rankings của Anh).

Không như bố mẹ vẫn nghĩ, để theo học ngành này tại RMIT, con không cần phải biết vẽ, cũng không phải nộp bất kỳ hồ sơ năng lực nào chứng minh khả năng mỹ thuật. Chỉ cần con có đam mê sáng tạo, điểm trung bình lớp 12 từ 7.0 trở lên và đạt đủ điều kiện về tiếng Anh là có thể đăng ký học ngành này tại RMIT.



Học Thiết kế Ứng dụng Sáng tạo thì làm nghề gì?



Với các hướng chuyên môn như trên, dưới đây là một số lĩnh vực con có thể lựa chọn theo đuổi sau khi tốt nghiệp chương trình Thiết kế Ứng dụng Sáng tạo tại RMIT. Với định hướng đào tạo đa ngành linh động, con sẽ được trau dồi kiến thức nền tảng, rèn luyện kỹ năng để luôn chủ động trong con đường sự nghiệp trong tương lai.



Thiết kế Đồ họa

Đây là mảng rộng nhất trong Thiết kế Ứng dụng Sáng tạo, và mở ra đa dạng lựa chọn tương lai cho con. Với ngành này, triển vọng nghề nghiệp của con không chỉ nằm trong các agency quảng cáo, thiết kế website hay ứng dụng di động mà con có thể làm cho rất nhiều những công ty khác nhau. Hiện nay, các công ty lớn đều có những vị trí liên quan đến thiết kế, hay thậm chí là có hẳn những phòng ban riêng phụ trách việc sáng tạo và lên ý tưởng cho các chiến dịch truyền thông cho chính sản phẩm và dịch vụ của công ty...

Ngoài ra, con có thể làm các công việc hỗ trợ sản xuất nội dung số cho ấn phẩm điện tử như báo chí, tạp chí. Nếu cha mẹ đã từng đọc các infographic (bài viết có nội dung số liệu được hình ảnh hoá) trên các tờ báo trực tuyến như VnExpress hay Dân trí, hay các bài viết định dạng eMagazine của báo điện tử aFamily thì đó chính là những sản phẩm con bạn có thể làm ra nếu theo học ngành này.

Để tìm hiểu kỹ hơn về ngành này, cha mẹ vui lòng đọc thêm thông tin tại đây:



<http://bit.ly/RMITdesignstudies>

Ý tưởng không gian (Thiết kế nội thất và không gian)

Không chỉ dừng lại ở thiết kế đồ họa, ngành Thiết kế Ứng dụng Sáng tạo tại RMIT còn mở ra cho con cơ hội việc làm trong lĩnh vực thiết kế nội thất. Đặc biệt, xu hướng áp dụng 3D trong thiết kế kiến trúc được RMIT nắm bắt và đưa vào giảng dạy.

Với kỹ năng thiết kế 3D, con có thể dễ dàng phát triển các ý tưởng của mình, cũng như dễ dàng hợp tác với đồng nghiệp hơn. Khi bước vào thị trường việc làm, con sẽ có lợi thế hơn và có nhiều lựa chọn công việc hơn so với các bạn chỉ theo học chuyên ngành về kiến trúc.



Vẽ minh họa

Đây không hẳn là một ngành mới, nhưng lại rất nhiều tiềm năng phát triển. Nói một cách nôm na, đây là sự kết hợp của mỹ thuật truyền thống với thiết bị kỹ thuật số hiện đại, thay vì dùng cọ, màu và toan vẽ, con sẽ dùng các thiết bị như bảng vẽ, bút vẽ hay máy tính để thể hiện ý tưởng của mình. Con có thể phát triển ý tưởng sáng tạo của mình thông qua các công việc như vẽ truyện tranh, vẽ game, vẽ minh họa sách, storyboard,...

Thiết kế trải nghiệm người dùng

Thiết kế trải nghiệm người dùng hay UX designer là một vai trò khá mới nhưng nhu cầu tuyển dụng thì luôn ở mức cao, và số người được đào tạo bài bản vẫn còn chưa nhiều. Về cơ bản, UX Designer là cầu nối giữa người dùng cuối và lập trình viên - những người phát triển sản phẩm kỹ thuật số (ứng dụng web, ứng dụng di động, phần mềm, ...) nhằm mục đích mang đến cho người dùng một trải nghiệm nhanh chóng, liền mạch và hiệu quả khi sử dụng Internet. Con sẽ nghiên cứu về thói quen sử dụng và tâm lý của khách hàng và lấy đó làm cơ sở để phát triển sản phẩm, xây dựng các tính năng, giao diện, ... đáp ứng yêu cầu của người dùng.



Làm việc trong ngành Truyền thông thì thế nào?



Ngành truyền thông (Communication) là một trong những ngành học chủ lực tại đại học RMIT Việt Nam. Có mặt đã lâu, đã đào tạo nhiều lớp người trẻ vào ngành, thành đạt, nhưng trừ những ai trong nghề ra, hầu hết mọi người đều thắc mắc, ngành truyền thông là ngành gì? Học truyền thông là học gì?

Truyền thông là gì?

Từ điển Oxford định nghĩa Communication (truyền thông) là hành động lan toả thông điệp bằng lời nói, chữ viết hoặc các phương tiện khác. Vậy hiểu rộng ra, sứ mệnh chính của ngành truyền thông là lan toả đi thông điệp theo yêu cầu bằng các phương tiện khác nhau, bảo đảm rằng thông điệp đó sáng tỏ, rõ ràng và đến được với nhiều người nhất.

Ứng dụng của ngành truyền thông rất rộng, bởi căn bản là chỉ cần một tổ chức có một thông điệp cần truyền đi nhưng không biết phải diễn đạt thế nào để được nhiều người đón nhận, người ta sẽ cần đến những người làm truyền thông. Truyền thông xuất hiện ở quảng cáo, truyền đi những thông điệp của

nhãn hàng, truyền thông xuất hiện ở ngành báo chí, truyền đi thông điệp về các chủ đề cuộc sống, truyền thông xuất hiện cả trong chính trị để truyền đi thông điệp của chính phủ... Những thông điệp được làm truyền thông tốt sẽ đi rất xa và ngược lại, có những thông điệp khán giả lướt qua xong chẳng nhớ gì, đó là bởi truyền thông không được chú trọng.

Trong ngành truyền thông thường có hai môi trường làm việc rất khác nhau là agency (những công ty chuyên cung cấp dịch vụ truyền thông) và client (những công ty có nhu cầu truyền thông), một người theo học ngành truyền thông có thể làm việc trong cả hai môi trường này.

Làm việc trong ngành truyền thông thì thế nào?



Những bậc thầy diễn đạt

Người làm việc trong ngành truyền thông không nhất thiết phải hướng ngoại hoạt ngôn, họ hoàn toàn có thể là những người hướng nội, ít nói. Nhưng điểm chung ở người làm việc trong ngành truyền thông là khả năng diễn đạt rất tốt. Họ tiếp thu một thông điệp ở những khía cạnh rất sâu và sáng tạo, sau đó diễn đạt thông điệp lại cho những người cần biết bằng các kỹ năng riêng của mình. Có người viết, có người vẽ, có người chụp ảnh, làm phim, viết nhạc, hoặc họ kết hợp lại với nhau. Qua những người làm truyền thông, thông điệp trở nên sinh động, truyền cảm và ở lại trong tâm trí khán giả hiệu quả hơn bội phần.

“Sống” nhiều cuộc đời

Bản chất của ngành truyền thông là phải truyền tải nhiều thể loại thông điệp khác nhau đến nhiều đối tượng khác nhau. Điều này đòi hỏi những người làm việc trong ngành phải liên tục quan sát và “đóng vai” nhiều nhóm người trong xã hội để truyền đạt hiệu quả nhất. Tuần này họ là những bà mẹ bím sữa lo lắng cho sự phát triển của con, nói ra những thông điệp âu yếm, gần gũi. Tháng sau họ là những doanh nhân thành đạt, trăn trở về những con số của thị trường, và thông điệp truyền đi phải thật lạnh lùng, sắc sảo. Việc “sống” nhiều cuộc đời này giúp người làm việc trong ngành truyền thông luôn tò mò về mọi thứ, thích quan sát học hỏi và ít phán xét những gì khác mình.

Ngành học Professional Communication - Truyền thông Chuyên nghiệp tại Đại học RMIT Việt Nam



Tại Đại học RMIT Việt Nam, các sinh viên ngành Truyền thông Chuyên nghiệp (Professional Communication) được tiếp xúc với chương trình học mới nhất, được cập nhật hàng năm, cũng như có nhiều cơ hội tiếp xúc thực tế thông qua những dự án thật được chính doanh nghiệp “giao bài”, chương trình thực tập, các buổi trò chuyện với những người đứng đầu ngành. Ngoài ra, các con cũng được khuyến khích đặt câu hỏi cho giảng viên để thật sự hiểu vấn đề và nắm vững kiến thức, được thuyết trình và làm nhiều loại hình dự án đa dạng để trau dồi khả năng diễn đạt, không chỉ trên giấy tờ mà còn trước đám đông, công chúng.

Đối với chương trình học, ở năm đầu tiên, con sẽ cần hoàn thành 4 môn nền tảng để làm tiền đề vững chắc cho hướng phát triển ở những năm tiếp theo, sau đó, con sẽ có thể chủ động quyết định con đường của mình với nhiều lựa chọn linh hoạt.

Các lựa chọn học tập con có thể theo học là: 1 chuyên ngành chính + 3 chuyên ngành phụ, 2 chuyên ngành chính + 1 chuyên ngành phụ, 2 chuyên ngành chính + 4 môn tự chọn chung*/môn tự chọn ngành**, 1 chuyên ngành chính + 2 chuyên ngành phụ + 4 môn tự chọn chung*/môn tự chọn ngành**

Chuyên ngành chính là lĩnh vực con mong muốn đào sâu và nghiên cứu, thường sẽ bao gồm 96 tín chỉ (tương đương 8 môn học). Chuyên ngành phụ là lĩnh vực cung cấp thêm kiến thức tổng quan về một lĩnh vực con

quan tâm, thường sẽ bao gồm 48 tín chỉ (tương đương 4 môn học).

Hiện ngành Truyền thông Chuyên nghiệp đang có: 3 chuyên ngành chính bao gồm: Quảng cáo, Quan hệ công chúng và Truyền thông số; và 5 chuyên ngành phụ bao gồm: Truyền thông và văn hóa châu Á, Nghiên cứu điện ảnh, Quảng cáo, Quan hệ công chúng, Truyền thông số.

Chương trình đào tạo toàn diện này giúp các con rèn luyện bản lĩnh của người làm truyền thông, sẵn sàng cho sứ mệnh lan tỏa thông điệp vừa thú vị vừa thử thách của ngành. Các con cũng sẽ được trang bị những kiến thức và kỹ năng để có thể làm việc linh động trong những môi trường khác nhau dù là ở client hay agency.

Tìm hiểu thêm về ngành Truyền Thông Chuyên nghiệp của RMIT tại đây:
<http://bit.ly/RMITprofcomm>

**Môn tự chọn chung: chọn tối đa 4 môn từ bất kỳ chương trình nào tại RMIT*

***Môn tự chọn ngành: bao gồm các môn trong danh sách môn tự chọn ngành và tất cả môn trong mỗi chuyên ngành phụ*



Ngành Quản trị Doanh nghiệp Thời trang của RMIT sẽ giúp con sẵn sàng chinh phục sự nghiệp thời trang như thế nào?

Nhắc đến hai chữ “thời trang”, nhiều cha mẹ nghĩ ngay tới công việc “thiết kế”. Tuy nhiên, ngành thời trang lại “trài dài” hơn chúng ta tưởng rất nhiều: thiết kế sản phẩm, lập kế hoạch cung ứng nguyên vật liệu, sản xuất hàng loạt, rồi marketing, quảng bá và trưng bày sản phẩm tại các cửa hàng. Kiến thức về thời trang lúc này là yếu tố cần, nhưng chưa đủ. Quan trọng hơn cả, con phải nghiên cứu, tìm hiểu chuyên môn về quản trị doanh nghiệp.

Tại RMIT - ngôi trường nằm trong top 30 Đại học hàng đầu thế giới về ngành thời trang - con được học thêm về marketing thời trang, xây dựng chuỗi bán lẻ, quản trị doanh nghiệp... đáp ứng tất cả những kỹ năng con cần trang bị được liệt kê ở mục 2. Chương trình này đặc biệt phù hợp với các bạn trẻ muốn phát triển doanh nghiệp riêng cho mình.

Bên cạnh các kiến thức nền tảng chung của ngành, con còn được lựa chọn một trong 3 chuyên môn để đi sâu vào sở

trường của mình:

- **Thiết kế và Phát triển sản phẩm:** Con được học thiết kế, phát triển sản phẩm, chọn vật liệu, cắt ráp, dệt may.
- **Phân phối và bán lẻ sản phẩm:** Con được tìm hiểu về thiết kế mô hình bán lẻ thời trang, chiến lược thu mua vật tư thời trang, quản lý chuỗi cung ứng, quản lý chất lượng may mặc,...
- **Truyền thông và quản trị quan hệ khách hàng:** Con được nghiên cứu về quản trị doanh nghiệp thời trang toàn cầu, quản lý thương hiệu cao cấp và thời trang, lập chiến lược tiếp thị thời trang số,...

Tìm hiểu thêm về ngành
Quản trị Doanh nghiệp
Thời trang tại đây:



<https://bit.ly/RMITFashionEnterprise>

Không kém phần thú vị, những cơ hội bên lề khi học tập tại RMIT như các dự án thực tiễn, cơ sở vật chất hiện đại, hay khả năng trao đổi sang các trường Đại học hàng đầu trên thế giới cũng là lý do nhiều cha mẹ lựa chọn cho con theo học chương trình này.

- Trong suốt quá trình học, con liên tục được **tham gia vào nhiều dự án và đi thực tập** tại các doanh nghiệp hàng đầu như Louis Vuitton, H&M, iBasic, Fashion Garment, Uniqlo...
- Với hệ thống xưởng thời trang, phòng Mac lab, máy in 3D và kho dữ liệu trực tuyến như **Thư viện thời trang Berg, Vogue Archive và trang xu hướng thời trang WGSN**, con thỏa sức nghiên cứu tài liệu và thực hành chuyên môn sau giờ học.
- Các cơ sở của RMIT ở nước ngoài như RMIT Melbourne hay các đối tác trên khắp thế giới như London College of Fashion (Anh), Fashion Institute of Technology (Mỹ), Amsterdam Fashion Institute (Hà Lan),... tiếp nhận sinh viên RMIT theo học trao đổi, nên **cơ hội du học** của con hoàn toàn rộng mở.



RMIT tin rằng khi con học tập và rèn giũa đủ sâu, biết tận dụng triệt để những nguồn tài nguyên dồi dào từ trường Đại học của mình, con nhất định sẽ tự tin vững bước chiến đấu trong thị trường thời trang khốc liệt tại Việt Nam và trên toàn thế giới.



Giải pháp nào giúp cha mẹ hướng nghiệp cho con đam mê Game?



Khi nói đến “game” hay trò chơi, hẳn nhiều cha mẹ vẫn bị lấn cấn và dán nhãn “không tốt”, “độc hại”, “không có tương lai”. Tuy nhiên, với sự phát triển của công nghệ và giải trí, “game” đã trở thành một ngành nghề rất hứa hẹn với nhu cầu nhân lực cao và mức đãi ngộ tốt. Trong bài viết này, mời quý cha mẹ cùng chúng tôi tìm hiểu cụ thể về bức tranh ngành game tại Việt Nam.

Làm game là làm công việc gì?

Để có những trò chơi giúp con người giải trí sau những giờ làm việc căng thẳng, cần có rất nhiều công việc và bộ phận đứng đằng sau để sáng tạo ra trò chơi đó. Một số công việc tiêu biểu trong ngành game bao gồm:



- **Hoạ sĩ game:** là những người vẽ nên các nhân vật và hình ảnh trong trò chơi
- **Tester:** là người có kiến thức kiểm tra các lỗi game trước khi phát hành
- **Kỹ sư âm thanh:** sáng tạo âm nhạc và âm thanh giúp trò chơi hấp dẫn hơn
- **Thiết kế game:** là người làm ra các bối cảnh, nội dung trò chơi
- **Các công việc khác:** game thủ chuyên nghiệp, biên kịch, biên dịch, chuyên viên Marketing,...

Như vậy cha mẹ có thể thấy, có rất nhiều cơ hội khác nhau phù hợp với những đặc điểm tính cách khác nhau của con trong ngành game. Theo báo Thanh Niên trong một bài viết năm 2022, rất nhiều công ty sẵn sàng trả mức lương 1000 - 3000\$ một tháng để tìm kiếm các nhân tài ngành game.

Tiếp theo chúng ta hãy cùng tìm hiểu xem con có tính cách như thế nào thì phù hợp với ngành học này.

Con có tính cách thế nào thì học tốt ngành game?

Vì đặc thù ngành game là ngành học sử dụng nhiều công nghệ và cần có tính sáng tạo cao, theo lý thuyết trắc nghiệm tính cách Holland, con có tính cách thuộc hai nhóm Kỹ thuật và Nghệ thuật là phù hợp nhất với nghề học này. Kỹ thuật là những bạn thích vận động, giỏi sử dụng công nghệ, thích sự thực tế và thích các môn học có tính thực hành cao. Nghệ thuật là những bạn sáng tạo, bay bổng, có nhiều ý tưởng lạ và thích nổi bật bản thân.

Hai nhóm chủ đạo trên là phù hợp nhất, không có nghĩa là các nhóm tính cách khác không phù hợp với ngành học này. Ví dụ, nếu con có nhóm Nghiên cứu cao, con sẽ làm việc trong các bộ phận liên quan đến nghiên cứu thị trường, khách hàng. Nếu con có nhóm Quản lý và Xã hội cao, con có thể làm các công việc liên quan đến bán hàng, Marketing trong thị trường game. Nhóm Nghiệp vụ cao phù hợp với công việc Tester - chuyên kiểm tra lỗi sản phẩm.

Ngành game tuy khá phát triển nhưng vẫn là một lĩnh vực mới tại Việt Nam. Để có cơ hội thăng tiến trong ngành học này, việc chọn đúng ngành học để bổ sung đúng kiến thức, kỹ

Con học ngành nào có thể dẫn thân vào lĩnh vực game?

Tại Đại học RMIT, có 2 lựa chọn rất phù hợp với các bạn trẻ đam mê game và muốn dẫn thân vào lĩnh vực này.



Ngành Cử nhân Thiết kế Game tập trung vào sáng tạo, học về thiết kế màn chơi, cân bằng gameplay, nghệ thuật dẫn dắt và kể chuyện hay quản lý dự án, cũng như trang bị cho bản thân những kiến thức cơ bản về hình ảnh game, lập trình game và lập trình kịch bản.



Ngành Công nghệ Thông tin tập trung hơn vào mảng kỹ thuật và công nghệ, bạn học cách viết code 1 sản phẩm game, quản lý dữ liệu người chơi, quản lý server (máy chủ) game và vận hành hệ thống game.



Tìm hiểu thêm về ngành
Thiết kế Game tại đây:

<https://bit.ly/RMITThietkeGame>



II. Nhóm ngành Khoa học - Công nghệ - Kỹ thuật

Với các chương trình học được công nhận trên toàn cầu, nhóm ngành Khoa học - Công nghệ - Kỹ thuật của RMIT được thiết kế nhằm phát triển những nhà tư duy đột phá với kỹ năng, kiến thức và động lực mạnh mẽ để tạo nên khác biệt tích cực trên thế giới. Khi theo học nhóm ngành này, bên cạnh kiến thức chuyên môn, con sẽ được phát triển tư duy nhạy bén, sáng tạo thông qua các dự án học tập thực tế để có thể dễ dàng hòa nhập với thị trường việc làm ngay sau khi tốt nghiệp.

Hiện tại, ngoài các ngành đã được giảng dạy lâu năm như Kỹ thuật Robot và Cơ điện tử, Kỹ thuật Điện tử và Hệ thống máy tính, Kỹ thuật phần mềm, hay Công nghệ thông tin, trong thời gian qua, các ngành mới được đưa vào giảng dạy tại khoa Khoa học - Công nghệ - Kỹ thuật như: Tâm lý học, Hàng không, Công nghệ Thực phẩm và Dinh dưỡng đều thu hút đông đảo sinh viên theo học. Đặc biệt, đa số các ngành đều có chuyên ngành chính và phụ đa dạng giúp sinh viên có đa dạng kiến thức nền để có thể phát triển trong tương lai.



Tìm hiểu thêm về các ngành
Khoa học - Công nghệ - Kỹ
thuật tại RMIT:

http://bit.ly/RMIT_SSET

Tất tần tật về ngành Công nghệ Thông tin tại RMIT

Thế giới đang dần dịch chuyển lên các nền tảng công nghệ, mở ra cơ hội vàng cho những người trẻ yêu thích thế giới hiện đại và thích nghi nhanh với các thay đổi. Ngành Công nghệ thông tin là một trong những ngành học thể mạnh và danh giá nhất của RMIT. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ giúp cha mẹ hiểu rõ hơn về ngành học này.

01

Các chương trình CNTT thường phải học 5 năm, ở RMIT thì học bao lâu?

Chương trình Cử nhân Công nghệ thông tin tại RMIT chỉ kéo dài trong 3 năm, trong khi ở các trường đại học khác là từ 4-5 năm. Khoảng thời gian được rút ngắn chính là nhờ việc học 3 kỳ trong một năm thay vì 2 như các trường công lập, và tại RMIT, sinh viên sẽ học thẳng vào chuyên ngành từ năm thứ nhất.

Chính vì vậy, chương trình học tại RMIT có thể “căng” hơn một chút, nhưng lại hấp dẫn và cho con nhiều không gian sáng tạo hơn. Không chỉ vậy, thời gian học tập ngắn lại giúp con ra trường và bắt đầu sự nghiệp sớm cũng là một lợi thế không hề nhỏ của chương trình học “gọn mà chắc” này.

02

Hệ thống chuyên ngành chính và phụ của ngành CNTT được sắp xếp thế nào?

Đặc trưng của ngành Công nghệ thông tin tại RMIT là sự đa dạng trong các môn học và điểm đặc biệt nhất là sinh viên có thể tự thiết kế lộ trình học tập đa dạng với 3 chuyên ngành chính và 8 chuyên ngành phụ ở nhiều lĩnh vực công nghệ có nhu cầu cao.

Sinh viên có thể lựa chọn học theo một trong những hướng đi sau: 1 chuyên ngành chính (8 môn cho mỗi chuyên ngành chính), 2 chuyên ngành phụ (4 môn cho mỗi chuyên ngành phụ), 1 chuyên ngành phụ + 4 môn

tự chọn ngành HOẶC môn tự chọn chung, 4 môn tự chọn ngành + 4 môn tự chọn chung.

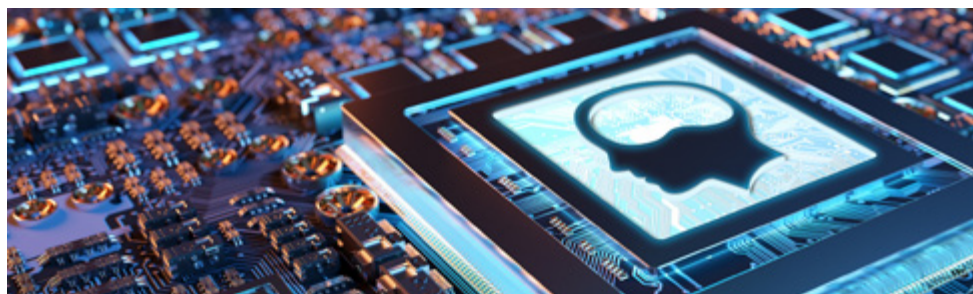
Chuyên ngành chính (major) là lĩnh vực sinh viên mong muốn đào sâu và nghiên cứu bao gồm 96 tín chỉ (tương đương 8 môn học), còn Chuyên ngành phụ (minor) là lĩnh vực cung cấp thêm kiến thức tổng quan về một lĩnh vực sinh viên quan tâm bao gồm 48 tín chỉ (tương đương 4 môn học). Môn tự chọn chung là các môn sinh viên có thể tự chọn bất kỳ trong tất cả các ngành học của RMIT. Môn tự chọn ngành là các môn sinh viên chọn trong số các môn của chuyên ngành chính và phụ trong chương trình này.

Hiện chương trình Công nghệ Thông tin có: 3 chuyên ngành chính là Phát triển hệ thống doanh nghiệp, Đổi mới kỹ thuật số, và An toàn thông tin; và 8 chuyên ngành phụ là Trí tuệ nhân tạo và học máy, Khoa học dữ liệu, Điện toán đám mây, Phát triển hệ thống doanh nghiệp, Đảm bảo an toàn mạng, Lập trình sáng tạo, Khởi nghiệp kinh doanh, và Kinh doanh trên ứng dụng blockchain.

03

Bằng cấp của RMIT có giá trị không?

Chương trình cử nhân của RMIT được công nhận bởi Hiệp hội Máy tính Úc (ACS) - tổ chức thuộc Thỏa thuận Seoul, chịu trách nhiệm đánh giá, chứng nhận các chương trình đào tạo bậc cao về máy tính và Công nghệ thông tin trên toàn thế giới. Vì vậy, với tấm bằng cử nhân Công nghệ thông tin này, trình độ của con sẽ được công nhận toàn cầu & con có thể đi làm tại các quốc gia phát triển như: Anh, Úc, Mỹ...



04

Hệ thống cơ sở vật chất có gì vượt trội so với các trường đại học khác?

Sinh viên RMIT cũng được tiếp cận với các phòng thí nghiệm chuyên dụng, phòng máy tính hiện đại, thiết bị kiểm tra và xử lý vật liệu điện tử cao cấp và những phần mềm mới nhất. Với dàn máy tính và thậm chí là cả bộ điện thoại đủ các model “trong mơ” được cài đặt hệ điều hành Windows, Linux và macOS, các con luôn cập nhật được các xu hướng công nghệ thông qua việc sử dụng Android, iOS và công nghệ di động đa nền tảng hiện đại như Flutter trong lớp học. Nhờ vậy, con sẽ hoàn toàn không bỡ ngỡ khi bước từ giảng đường tới văn phòng làm việc.

05

Cơ hội tìm được việc làm có tốt hay không?

Sinh viên theo học ngành CNTT tại RMIT được phát triển 4 kỹ năng cốt lõi giúp con trở nên sáng giá hơn trong mắt nhà tuyển dụng, đó là Nền tảng kiến thức vững chắc, Kỹ năng chuyên môn sâu rộng, Khả năng nắm bắt và giải quyết vấn đề sáng tạo, và Kỹ năng giao tiếp hiệu quả.

Trong quá trình học, sinh viên RMIT luôn có cơ hội được làm việc trực tiếp với các

doanh nghiệp qua các dự án thực hành ở trường. Một vài ví dụ như dự án bảng đăng tin tuyển dụng tự động cho công ty Navigos Search - nhà cung cấp hàng đầu về các dịch vụ tuyển dụng nhân sự cấp cao tại Việt Nam, hay phần mềm lưu trữ hồ sơ bệnh nhân cho Bệnh viện Nhiệt đới TP. HCM.

Vào năm học thứ ba, sinh viên sẽ được nhà trường khuyến khích thực hiện Kỳ thực tập doanh nghiệp. Mỗi con sẽ được trao 3 suất thực tập từ hơn 2000 doanh nghiệp đối tác của RMIT, kéo dài 12 tuần. Đây sẽ là cơ hội quý giá để con trau dồi cả kiến thức và các kỹ năng làm việc của mình, đồng thời, gây ấn tượng với các nhà tuyển dụng danh giá trong tương lai.

Theo thống kê của RMIT, **95%** sinh viên có việc làm trong vòng 3 tháng sau tốt nghiệp, 5% còn lại lựa chọn học tiếp lên cao. Đây chính là kết quả có được từ định hướng đúng đắn, lợi thế của chương trình học và nỗ lực không ngừng nghỉ từ con và cả gia đình.



Tìm hiểu thêm về ngành Công nghệ Thông tin tại đây:

<http://bit.ly/RMITcntt>



Phân biệt ngành Công nghệ Thông tin và Kỹ thuật phần mềm

Ngày nay, các ngành Công nghệ Thông tin (CNTT) và Kỹ thuật phần mềm (KTPM) luôn nằm trong top đầu nguồn nhân lực được săn đón. Tuy nhiên, do đặc thù về chuyên môn, thông tin về các ngành này còn khá xa lạ và khá khó hiểu, khiến nhiều gia đình băn khoăn khi tìm hiểu và quyết định lựa chọn. Bài viết này sẽ phân biệt rõ hai ngành “có vẻ” giống nhau vì đều liên quan đến máy tính và lập trình này, từ đó giúp cha mẹ và con chọn được hướng đi phù hợp nhất.



Công nghệ Thông tin

Kỹ thuật phần mềm

Phạm vi kiến thức

- Thiên về việc trang bị cho sinh viên cái nhìn toàn cảnh về thế giới công nghệ, học trải rộng về các kỹ năng liên quan trải dài từ xây dựng và quản lý các ứng dụng CNTT cho doanh nghiệp, bao gồm điện toán đám mây, website và hệ thống, đến cách giải quyết, hỗ trợ và khắc phục sự cố cho người dùng CNTT. Chương trình học cũng bao gồm cả thiết kế ứng dụng phần mềm trên nền tảng web và di động (mobile).

- Chương trình đào tạo tập trung vào cả phần cứng lẫn phần mềm, với những nội dung chuyên sâu hơn với nhiều môn học sâu về thiết kế và phát triển giải pháp phần mềm đa nền tảng. Ngoài nền tảng máy tính và di động, sinh viên được học về việc thiết kế và phát triển các hệ thống lớn của doanh nghiệp và hệ thống nhúng (embedded systems) trong ô tô, siêu thị, bệnh viện, nhà máy...

Chuyên ngành chính

- Sinh viên được chọn học chuyên sâu 1 trong 3 chuyên ngành chính là Phát triển hệ thống doanh nghiệp, Đổi mới kỹ thuật số, và An toàn thông tin.

- Sinh viên học chuyên sâu vào chuyên ngành chính Kỹ thuật Phần mềm.

Chuyên ngành phụ

- Sinh viên của cả 2 ngành đều được chọn học 1 trong 8 chuyên ngành phụ là Trí tuệ nhân tạo và học máy, Khoa học dữ liệu, Điện toán đám mây, Phát triển hệ thống doanh nghiệp, Đảm bảo an toàn mạng, Lập trình sáng tạo, Khởi nghiệp kinh doanh, và Kinh doanh trên ứng dụng blockchain; tuy nhiên sinh viên ngành CNTT sẽ có số môn tự chọn nhiều hơn.

Quá trình học tập

■ Do định hướng rộng hơn, thời gian học ngành CNTT sẽ ngắn hơn so với Kỹ sư phần mềm. Ở RMIT, con còn có thể rút ngắn thời gian học và hoàn thành chương trình này từ 3 năm xuống còn hai năm rưỡi.

■ Vì đào sâu vào một số chuyên môn công nghệ mà thời gian học của ngành Kỹ thuật Phần mềm sẽ dài hơn 1 năm so với CNTT. Con sẽ dành năm thứ tư để thực hiện đồ án kỹ thuật tốt nghiệp kéo dài 2 học kỳ, với đề bài thực tiễn được đưa ra từ phía doanh nghiệp, cũng như đi thực tập tại công ty.

Cơ hội nghề nghiệp

■ Do chương trình học bao quát, các con tốt nghiệp chương trình học CNTT sẽ có lựa chọn về lĩnh vực và vị trí đa dạng như lập trình và thiết kế giao diện người dùng, quản trị cơ sở dữ liệu, kiểm thử phần mềm, điện toán đám mây, phân tích dữ liệu lớn và học máy (machine learning), và tất nhiên cả phát triển ứng dụng phần mềm trên nền tảng web và di động. Vì vậy, nếu chưa xác định được rõ định hướng của mình trong lĩnh vực công nghệ, ngành CNTT sẽ là một lựa chọn khôn ngoan.

■ Trong khi đó, ngành Kỹ thuật Phần mềm sẽ đem lại lợi thế cạnh tranh cực kỳ lớn khi con tốt nghiệp nhờ chương trình học đào sâu về chuyên môn. Con có thể đảm nhiệm các vai trò như kỹ sư thiết kế và phát triển hệ thống lớn và hệ thống nhúng, kỹ sư phát triển phần mềm, chuyên viên phân tích hệ thống hay chuyên viên tư vấn CNTT. Ngoài ra, với tấm bằng Danh dự (Honours) của ngành Kỹ thuật Phần mềm, con có thể đăng ký học thạc sĩ chương trình Tiến sĩ (PhD) và chọn hướng đi làm nghiên cứu khoa học mà không phải thông qua chương trình Thạc sĩ.

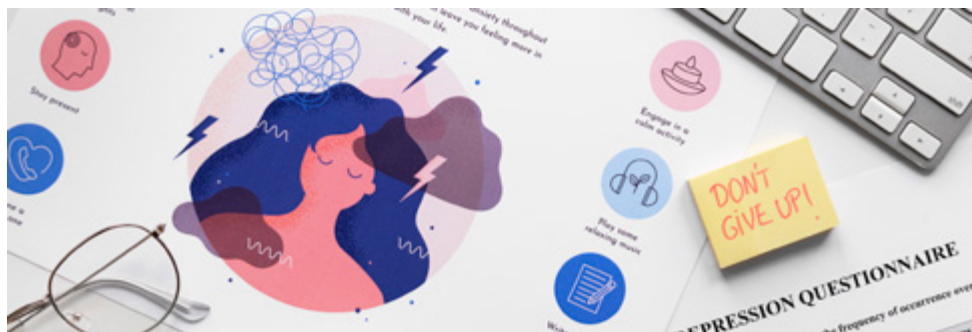
Có thể thấy, với định hướng nghề nghiệp khác nhau, mỗi ngành sẽ đem đến cho con những thế mạnh và kỹ năng riêng, phù hợp với nguyện vọng và khả năng của mình. Quan trọng nhất là con nhận định được mình ở đâu, muốn gì và có khả năng gì, lúc đó, cha mẹ và con sẽ chọn được cho mình khoản đầu tư thời gian, tài chính và công sức xứng đáng nhất.

Tìm hiểu thêm
về ngành Kỹ thuật
phần mềm tại đây:

<https://bit.ly/RMITSoftware>



Ngành Tâm lý học - Ứng dụng cao trong đời sống, nhiều cơ hội phát triển sự nghiệp cho con



Tự hào là bằng tâm lý học ứng dụng tiêu chuẩn quốc tế đầu tiên tại Việt Nam (dựa trên cùng một chương trình tại RMIT ở Melbourne được Hội đồng Kiểm định Tâm lý học Úc công nhận), ngành Tâm lý học Ứng dụng của RMIT đã chính thức được đưa vào giảng dạy tại RMIT từ năm 2021 và nhận được rất nhiều phản ứng tốt từ các bạn học sinh cùng quý cha mẹ. Vậy học ngành Tâm lý học ở RMIT có gì đặc biệt?

Cơ hội ứng dụng không giới hạn

Ngành Tâm lý học RMIT không chỉ đào tạo cho các con đi làm bác sĩ hay nhà tham vấn tâm lý. Thực tế là, cơ hội ứng dụng của ngành này rộng hơn rất nhiều. Ngoài những môn cố định trong chương trình giảng dạy, các con còn được tự chọn những môn tự chọn chung của những khối ngành khác, giúp tăng thêm sự hiểu biết về đa ngành nghề. Từ đó, chính con sẽ là người vẽ nên con đường phát triển nghề nghiệp của mình trong tương lai chứ không phải một ai khác.

Là ngành giúp các con hiểu về con người, không những không bị giới hạn cơ hội nghề nghiệp, khi theo học ngành Tâm lý học, con có thể thúc đẩy “nhân tố con người” ở bất kỳ môi trường làm việc nào. Dù là sau này con có trở thành tham vấn viên, trị liệu viên hay làm việc trong lĩnh vực nhân sự, kinh doanh hay truyền thông, ngành Tâm lý học

ứng dụng vẫn cung cấp cho con một nền tảng vững chắc để biến sự thấu cảm thành năng lượng tích cực, góp phần cống hiến cho xã hội.



Phương pháp học đa dạng “không lo nhầm chán”

Thay vì đi theo lối mòn truyền thống, trải nghiệm học tập của con luôn được RMIT ưu tiên hàng đầu. Ngoài những giờ học trực tiếp với các giảng viên tại RMIT Việt Nam, các con còn được trải nghiệm với các bài giảng trực tuyến với giảng viên RMIT Melbourne, các giờ học thảo luận chuyên sâu ở lớp, các buổi nghiên cứu và cả những bài tập nhóm hoặc cá nhân khác nhau.

Học đi đôi với hành

Trước tình hình xã hội nhiều biến động đổi thay, để giúp các con không rơi vào trạng thái hoang mang, chới với khi ra trường đi làm, RMIT mang đến phương pháp thực tế WIL (Work Integrated Learning) - dự án học tập tích hợp kinh nghiệm thực tiễn.

Vào cuối chương trình học, khi đã lĩnh hội được đầy đủ những kiến thức và kỹ năng, các con sẽ có cơ hội ứng dụng chúng vào môi trường làm việc thực tiễn ở hai môn “Nghệ thuật tâm lý học” và “Thực tập chuyên ngành tâm lý học” trong một tổ chức hoặc cơ quan dịch vụ con người, sức khỏe. Ngoài việc được tận mắt quan sát và tham gia vào các hoạt động, tìm hiểu về cách các chuyên gia trong các lĩnh vực liên quan đến tâm lý học làm việc, đây cũng chính là cơ hội giúp con làm đẹp hồ sơ xin việc của mình.

Không chỉ vậy, trong chương trình học, RMIT còn sắp xếp những buổi hội thảo/workshop cho con có thêm cái nhìn chuyên sâu về chuyên ngành và con đường sự nghiệp từ chính những người trong cuộc - các chuyên gia hàng đầu, đã có kinh nghiệm làm việc lâu năm trong ngành.

Đặc biệt, trong bối cảnh xã hội hiện tại với khoảng 15 triệu người Việt Nam mắc rối loạn tâm thần (Thống kê của Bộ Y tế năm 2023) mà nhân lực điều trị thiếu, không đáp ứng nhu cầu người bệnh thì việc Đại học

Không đơn thuần là những giờ học chỉ thuần lý thuyết, giảng viên RMIT luôn tạo những hoạt động thú vị đầy tính tương tác ngay trên lớp học, giúp con ghi nhớ bài giảng lâu hơn và ứng dụng nhanh hơn. Hơn nữa, các con còn luôn được hỗ trợ trong việc nghiên cứu và học tập bởi kho tàng tài liệu trực tuyến đồ sộ của RMIT như ProQuest, APA-FT (Australian Public Affairs), ... hay những khóa học trên LinkedIn Learning.

RMIT đưa ra thêm lựa chọn chuyên ngành phụ “Sức khỏe tâm thần” trong chương trình Cử nhân Tâm lý học nhằm giúp sinh viên đào sâu chuyên môn ở mảng này, cũng như mở ra nhiều cơ hội nghề nghiệp sau tốt nghiệp.



Tìm hiểu thêm
về ngành Tâm lý học
tại đây:

<https://bit.ly/RMITTamlyhoc>



Công nghệ Thực phẩm và Dinh dưỡng - ngành học đang lên khi con người quan tâm hơn đến chất lượng sức khỏe

Cha mẹ hãy nhớ lại những quảng cáo sản phẩm chúng ta thường thấy trên TV hoặc mạng xã hội, đó là những sản phẩm nào? Đó có phải là thực phẩm chức năng, sữa và các loại thực phẩm tốt cho sức khỏe? Hay lần gần nhất đi chợ hay siêu thị, chúng ta mong muốn mua được thịt heo sạch, rau chuẩn Vietgap và trái cây giàu chất dinh dưỡng. Tất cả những điều trên thể hiện nhu cầu quan tâm đến sức khỏe ngày càng nhiều hơn của con người, kéo theo sự lên ngôi của ngành Công nghệ thực phẩm.

Khi nghe tới Công nghệ Thực phẩm và Dinh dưỡng, suy nghĩ đầu tiên để xuất hiện trong đầu chúng ta đó là những công việc phải tiếp xúc nhiều với máy móc, làm trong các khu công nghiệp, chợ chứ không phải các công việc văn phòng như những ngành nghề kinh tế. Suy nghĩ trên liệu có chính xác hoàn toàn? Học Công nghệ thực phẩm và Dinh dưỡng chính xác là học gì? Cơ hội nghề nghiệp trong lĩnh vực này ra sao?

Học công nghệ thực phẩm và dinh dưỡng là học gì và hợp với ai?

Có một điểm rất hay ngoài lẽ đó là khi một bạn trẻ học ngành học Công nghệ Thực phẩm và Dinh dưỡng, chính bản thân bạn đó và cả gia đình đều có cơ hội nâng cao sức khỏe. Lý do là vì những kiến thức trong ngành học này hoàn toàn có thể áp dụng để hiểu về dinh dưỡng đời sống hàng ngày của mỗi chúng ta.

Trọng tâm của ngành Công nghệ thực phẩm và Dinh dưỡng là hoá và vi sinh. Ứng dụng các kiến thức vi sinh và hoá học để tạo ra những món ăn ngày càng thơm ngon hơn và có hàm lượng dinh dưỡng cao hơn.

Tùy theo định hướng người học mà con có thể chọn một trong 2 nhánh Công nghệ thực phẩm hoặc Dinh Dưỡng. Công nghệ thực phẩm tập trung sâu vào công đoạn sản xuất thực phẩm, trong khi Dinh dưỡng tập trung vào sức khỏe con người và chất lượng dinh dưỡng.

Ngoài những môn học chuyên ngành kể trên, con còn được học về các nguyên lý kinh doanh và tâm lý người tiêu dùng, giúp ích rất nhiều cho việc làm các công việc



kinh doanh hoặc mở doanh nghiệp mảng thực phẩm sau này.

Vì thuộc nhóm ngành Khoa học, các bạn trẻ có nhóm Nghiên cứu (theo trắc nghiệm tính cách Holland) - tức những bạn ham học hỏi, tò mò thích tìm tòi khám phá, học tốt các môn Hoá - Sinh trong cấp 3 sẽ rất phù hợp với ngành học này. Ngoài ra, những bạn có nhóm Quản lý - Xã hội có thể vẫn học tốt ngành này để ứng dụng cho việc mở công ty riêng, tư vấn dinh dưỡng hoặc làm ở các bộ phận bán hàng các công ty thực phẩm.

Những con đường nghề nghiệp khi con tốt nghiệp ngành công nghệ thực phẩm và dinh dưỡng

Cha mẹ hãy tưởng tượng ở một siêu thị lớn như AEON Mall hay GO! (BIG C) hay những công ty về thực phẩm/gia vị như Masan, Nestlé, DH Food, một sinh viên tốt nghiệp ngành Công nghệ thực phẩm và dinh dưỡng có thể đóng góp ở nhiều vai trò khác nhau cho doanh nghiệp này như:

- ▶ Nghiên cứu và phát triển ra các thực phẩm mới cho doanh nghiệp.
- ▶ Làm việc ở bộ phận Marketing hoặc quản lý chuỗi cung ứng thực phẩm của doanh nghiệp.
- ▶ Giám sát chất lượng thực phẩm đầu ra và đầu vào của doanh nghiệp.

Ở khía cạnh khác, khi tốt nghiệp ngành Công nghệ Thực phẩm và Dinh dưỡng, con có thể mở doanh nghiệp riêng về thực phẩm, tư vấn dinh dưỡng cho các bếp ăn doanh nghiệp lớn nhỏ hoặc trở thành một chuyên gia tư vấn dinh dưỡng cá nhân cho người có nhu cầu (ví dụ các vận động viên thể thao).

Với những bạn mong muốn phát triển sâu hơn nữa và trở thành chuyên gia trong lĩnh vực này, con có thể chọn học cao học về ngành này ở nước ngoài, từ đó có kiến thức bổ trợ làm các vị trí giảng viên hoặc nghiên cứu sinh trong lĩnh vực này.

Công nghệ thực phẩm là ngành có nhiều cơ hội làm việc tại nước ngoài, đặc biệt là ở những quốc gia có nền công nghiệp chế biến thực phẩm phát triển như Nhật Bản hay Hàn Quốc. Theo thống kê, công nghệ thực phẩm là một trong 5 ngành được phía Nhật Bản tuyển nhiều nhất khi thuê người lao động từ Việt Nam. Mức lương của kỹ sư công nghệ thực phẩm đi làm việc ở Nhật thường dao động khoảng 180.000 yên đến 230.000 yên (khoảng 40 đến 50 triệu đồng/tháng).

Mức lương trung bình trong ngành công nghệ thực phẩm tại Mỹ là 58.500 USD/năm (tương đương hơn 1,2 tỷ đồng/năm) (theo Salary.com). Với người mới ra trường, chưa có kinh nghiệm, thu nhập sẽ ở mức 34.916 USD/năm (gần 800 triệu đồng/năm). Tại Việt Nam, con bạn sẽ nhận mức lương khoảng 7 đến 15 triệu đồng/tháng khi mới ra trường (theo khảo sát một số tin tuyển dụng tại TopCV) và 50-70 triệu đồng/tháng cho các vị trí quản lý (theo báo cáo lương 2022 của Adecco).

Như đã chia sẻ ở đầu bài, nhu cầu về dinh dưỡng chất lượng hiện tại rất cao, tuy nhiên số người có năng lực chuyên môn cao về ngành này chưa nhiều - vì vậy đây là một thị trường rất tiềm năng ở thời điểm hiện tại ở Việt Nam.



Tim hiểu thêm về ngành Công nghệ Thực phẩm và Dinh dưỡng tại đây:

<https://bit.ly/RMITcnthucphamdinhduong>



Danh sách các ngành học tại RMIT

Chương trình Cử nhân

- Quản trị Du lịch và Khách sạn
- Digital Marketing
- Kế toán
- Cử nhân Kinh doanh với 9 chuyên ngành chính:
 - Kinh doanh trên Ứng dụng Blockchain
 - Kinh doanh và Công nghệ
 - Kinh tế
 - Tài chính
 - Kinh doanh toàn cầu
 - Sáng tạo và Doanh nghiệp
 - Logistics và Chuỗi cung ứng
 - Quản trị và Thay đổi
 - Quản trị Nhân sự
 - Khởi nghiệp kinh doanh
- Truyền thông Chuyên nghiệp
- Thiết kế Ứng dụng Sáng tạo
- Quản trị Doanh nghiệp Thời trang
- Thiết kế (Truyền thông số)
- Thiết kế Game
- Sản xuất phim Kỹ thuật số
- Ngôn ngữ
- Công nghệ Thông tin
- Tâm lý học
- Hàng không
- Kỹ thuật Phần mềm (Honours)
- Kỹ thuật Robot và Cơ điện tử (Honours)
- Kỹ thuật Điện tử và Hệ thống máy tính (Honours)
- Công nghệ thực phẩm và dinh dưỡng

Chương trình Thạc sĩ

- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (MBA)
- Thạc sĩ Kinh doanh Quốc tế (MIB)
- Thạc sĩ Trí tuệ Nhân tạo (MAI)

Các chương trình tiếng Anh và chuyển tiếp đại học

- Tiếng Anh cho teen
- Tiếng Anh Cho Đại Học
- Chương trình UniSTART
- Chương trình Dự bị Đại học (Foundation Studies)
- Chương trình luyện thi IELTS
- Tiếng Anh cho Chương trình Sau đại học



ĐẠI HỌC RMIT VIỆT NAM

CƠ SỞ HÀ NỘI:

📍 Toà nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội

☎ (84) 24 3726 1460 ✉ hanoi.enquiries@rmit.edu.vn

CƠ SỞ NAM SÀI GÒN:

📍 702 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh

☎ (84) 28 3776 1369 ✉ enquiries@rmit.edu.vn

ĐẠI HỌC RMIT MELBOURNE

📍 330 Swanston Street (cnr La Trobe Street) Melbourne VIC 3000

☎ +61 3 9925 2260 ✉ rmit.edu.au/contact-us